ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
KHOA NGỮ VĂN



NGUYỄN THANH TRÀ

DẤU ẤN HẬU HIỆN ĐẠI TRONG TẬP TRUYỆN NGẮN *LẠI CHƠI VỚI LỬA* CỦA LINDA LÊ

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC

NGÀNH CỬ NHÂN VĂN HỌC

Đà Nẵng, tháng 05/2014

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
KHOA NGỮ VĂN



DẤU ẤN HẬU HIỆN ĐẠI TRONG TẬP TRUYỆN NGẮN *LẠI CHƠI VỚI LỬA* CỦA LINDA LÊ

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC
NGÀNH CỬ NHÂN VĂN HỌC

Người hướng dẫn khoa học:
ThS. Phạm Thị Thu Hương

Người thực hiện
NGUYỄN THANH TRÀ

Đà Nẵng, tháng 05/2014

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi dưới sự hướng dẫn của ThS. Phạm Thị Thu Hương. Tôi xin chịu trách nhiệm về nội dung khoa học của khóa luận này.

Đà Nẵng, tháng 05 năm 2014

Sinh viên thực hiện

Nguyễn Thanh Trà

LỜI CẢM ƠN

Tôi xin trân trọng bày tỏ lòng cảm ơn chân thành đến cô giáo Phạm Thị Thu Hương - người đã nhiệt tình, chu đáo hướng dẫn tôi hoàn thành khóa luận này. Tôi xin cảm ơn các thầy cô giáo trong khoa Ngữ văn Trường Đại học Sư phạm Đà Nẵng đã chỉ bảo giúp đỡ tôi trong quá trình thực hiện đề tài. Nhân dịp này, tôi xin chân thành cảm ơn bạn bè và người thân đã ủng hộ, giúp đỡ tôi hoàn thành khóa luận này.

Mặc dù có nhiều cố gắng, song do trình độ còn hạn chế nên không tránh khỏi những thiếu sót, rất mong được sự đóng góp chân thành của thầy cô, bạn bè để đề tài được hoàn thiện hơn.

Đà Nẵng, tháng 05 năm 2014

Sinh viên thực hiện

Nguyễn Thanh Trà

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Trong những năm gần đây, văn xuôi Việt Nam đã đón nhận những đứa con tinh thần được chào đời không phải chính trên quê hương mình. Độc giả Việt Nam đã quá quen thuộc với những ngòi bút như Đoàn Minh Phượng, Thuận…Họ là những người con xa Tổ quốc nhưng vẫn luôn hướng về nguồn cội thông qua những tác phẩm của mình.

Cũng giống như Đoàn Minh Phượng hay nữ nhà văn Thuận, Linda Lê cũng là một trong những "cánh chim sải cánh trên bầu trời nước bạn". Tuy nhiên, không chọn ngôn ngữ dân tộc để sáng tác văn chương như Đoàn Minh Phượng và Thuận, Linda Lê lại chọn cho mình một hướng đi riêng. Chị đã chọn tiếng Pháp để sáng tác và gửi gắm vào trong đó những suy nghĩ và tình cảm của mình và những tác phẩm của chị đến với bạn đọc Việt Nam qua con đường dịch thuật. Bằng tài năng sáng tạo cộng với sự lao động vất vả, Linda Lê đã tạo được một dấu ấn đặc biệt trong lòng độc giả cả ở Pháp và Việt Nam. Như một đóa hoa vẫn tỏa hương thơm ngát ngay trên "đất lạ", Linda Lê đã chứng tỏ được năng lực thực sự của mình. Tác phẩm của chị đặc biệt là tập truyện ngắn *Lại chơi với lửa* như một bản hòa ca xô bồ giữa sự viết và sự chết. Các chi tiết được đẩy lên đến cao trào để rồi khiến người đọc như sực tỉnh trước một cái kết đầy sắc lạnh.

Đọc tập truyện ngắn *Lại chơi với lửa* của Linda Lê, người đọc như bước vào thế giới của những con người cô đơn và luôn sống trong cảm giác thất bại muốn trốn chạy khỏi cuộc sống này. Linda Lê đã sử dụng các thủ pháp của chủ nghĩa hậu hiện đại để khắc sâu tính cách và tâm lí của các nhân vật. Thực hiện đề tài *Dấu ấn hậu hiện đại trong tập truyện ngắn Lại chơi với lửa của Linda Lê,* chúng tôi muốn tìm hiểu về chủ nghĩa hậu hiện đại và những biểu

hiện của nó trong văn chương mà cụ thể là trong tập truyện ngắn *Lại chơi với lửa*. Từ đó, có thể thấy được những kĩ thuật viết văn xuôi hiện đại cũng như thấy được vị trí của Linda Lê và tập truyện ngắn *Lại chơi với lửa* trong dòng văn học Việt Nam ở hải ngoại.

2. Lịch sử nghiên cứu vấn đề

2.1. Về chủ nghĩa hậu hiện đại

Chủ nghĩa hậu hiện đại phát triển từ những năm 80 của thế kỉ XX và nhận được rất nhều sự quan tâm của các nhà nghiên cứu trên toàn thế giới. Các lí luận gia phương Tây đã đưa ra những khái niệm, thuật ngữ để diễn giải hiện tượng này trên cơ sở triết học, văn hóa học và thực tiễn sáng tác. Một trong những tác giả đi đầu trong việc nghiên cứu về sự ra đời của chủ nghĩa hậu hiện đại đó là J.F. Lyotard (1924 – 1998) với bài viết "Điều kiện hậu hiện đại: Bản tường trình về tri thức" dựa trên 5 luận điểm chính: Lãnh vực nghiên cứu: Tri thức trong các xã hội điện toán hóa; Vấn đề: Sự hợp pháp hóa; Phương pháp: Trò chơi ngôn ngữ; Bản chất của liên kết xã hội: Quan điểm hiện tại; Bản chất liên kết xã hội: Quan điểm hậu hiện đại. Với những luận điểm này Lyotard cho rằng "lí thuyết về con người thường xuất hiện trong một bối cảnh cụ thể, cho nên không thể có giá trị phổ biến tối ưu, để có thể phán xét các quan niệm khác, đặc biệt lấy điểm tựa từ tình trạng nguy cơ về tính hợp pháp của tri thức đương đại" [7, tr.82]. Và từ bài viết này sau đó ông đã phát triển thành cuốn sách *Hoàn cảnh hậu hiện đại*.Với tác phẩm này, Lyotard đã hoài nghi những cái được coi đại tự sự, chú trọng vào các tiểu tự sự và các siêu văn bản.

Ihab Hassan đã chú ý đến hiện tượng hậu hiện đại từ rất sớm, những năm 70 của thế kỉ XX, ông đã bắt đầu sử dụng từ "chủ nghĩa hậu hiện đại" và sau này ông cho rằng văn học hậu hiện đại mang tính chất "tính hướng nội không xác định" tức là "quá trình hình thành của nó chỉ gói gọn trong văn bản không

thể giải thích bằng thế giới hiện thực bên ngoài" [7, tr.80]. Năm 1987, trong công trình *Chuyển hướng sang hậu hiện đại*, ông đã đưa ra bảng đối sánh giữa chủ nghĩa hậu hiện đại so với chủ nghĩa hiện đại.

I.P.Ilin trong bài viết *Chủ nghĩa hậu hiện đại – một số khái niệm và thuật ngữ*, đã đưa ra được những khái niệm rất quan trong trong quá trình nghiên cứu chủ nghĩa hậu hiện đại trên cơ sở nghiên cứu các công trình về hậu hiện đại của các tác giả khác. Theo đó một số khái niệm như: Cảm quan hậu hiện đại, Bất tín nhận thức, Giải nhân cách hóa, Ngụy tạo, Pastiche, Liên văn bản, Ngoại biên, Mã kép, Tính nhục thể, Thân rễ. Những khái niệm này có vai trò rất quan trọng trong việc định hướng những cách tiếp cận cho các nhà nghiên cứu đi sau. Đồng thời qua đó các nhà nghiên cứu có thể thấy được những nét đặc trưng của chủ nghĩa hậu hiện đại là như thế nào.

Đi tìm cho câu trả lời cũng là nhan đề của bài viết *Chủ nghĩa hậu hiện đại là gì?* Charles Jencks, một nhà nghiên cứu của Mỹ đã chỉ ra rằng: "Thời hậu hiện đại là thời đại của sự lựa chọn không ngừng. Đó là một thời đại không có sự chính thống nào có thể được tiếp nhận mà không có sự tự ý thức và châm biếm, bởi vì tất cả mọi truyền thống dường như đều có những giá trị nhất định" [11, tr.64]. Ông cũng cho rằng: "Chủ nghĩa hậu hiện đại là một thứ chủ nghĩa nhị nguyên đầy nghịch lý" [11, tr.69].

Có thể nói, chủ nghĩa hậu hiện đại đã trở thành một trong những vấn đề được quan tâm nhiều nhất của các nhà nghiên cứu trên thế giới trong những thập niên cuối của thế kỉ XX. Việc nghiên cứu chủ nghĩa hậu hiện đại vẫn đang thu hút các nhà nghiên cứu nhằm đưa ra những khái niệm có tính thống nhất cho trào lưu văn học này.

Ở Việt Nam, lý thuyết hậu hiện đại vẫn là vấn đề khá mới mẻ. Trong những năm gần đây, các nhà nghiên cứu đã chú ý đến vấn đề hậu hiện đại mà đặc biệt là những biểu hiện của nó trong các tác phẩm cụ thể. Nhà nghiên cứu

Phương Lựu trong cuốn *Lý thuyết văn học hậu hiện đại* đã có một cái nhìn tổng quan về chủ nghĩa hậu hiện đại. Trong cuốn sách này, Phương Lựu đã đưa ra một số nguồn gốc của thuật ngữ hậu hiện đại, các khái niệm cũng như điều kiện hình thành của chủ nghĩa hậu hiện đại từ cơ sở xã hội và ý thức đến quan niệm về hiện thực và con người của chủ nghĩa hậu hiện đại.

Lê Huy Bắc trong cuốn *Truyện ngắn: lí luận, tác giả và tác phẩm* cũng đã dành một chương để trình bày về vấn đề chủ nghĩa hậu hiện đại. Trong cuốn sách này, Lê Huy Bắc đã có điều kiện phân tích những quan niệm về chủ nghĩa hậu hiện đại, đồng thời tác giả cũng đưa ra một số kiểu truyện ngắn hậu hiện đại: truyện ngắn nhại, truyện ngắn cực hạn, truyện ngắn huyền ảo và truyện ngắn mảnh vỡ.

Trong bài viết *Quan niệm về chủ nghĩa hậu hiện đại trong nghiên cứu văn học ở Việt Nam*, hai tác giả Nguyễn Hồng Dũng và Phan Tuấn Anh đã chỉ ra được các đặc trưng của văn học hậu hiện đại Việt Nam. Với bài viết này, hai tác giả cho rằng ở Việt Nam, "văn học hậu hiện đại, nếu có, chỉ là sự pha trộn và kết hợp giữa những yếu tố hiện đại và hậu hiện đại trong đó yếu tố hậu hiện đại đóng vai trò chủ đạo" [8, tr.115]. Đồng thời hai tác giả này cũng cho rằng yếu tố trung tâm trong việc phát triển văn học hậu hiện đại ở Việt Nam là tâm thức hậu hiện đại.

Bên cạnh đó, một số bài viết của các tác giả trong nước liên quan đến chủ nghĩa hậu hiện đại đã được Nhà xuất bản Văn học tập hợp trong cuốn *Văn học hậu hiện đại – Diễn giải và tiếp nhận*. Đây là cuốn sách tập hợp những công trình nghiên cứu về văn học hậu hiện đại được biểu hiện thông qua những tác phẩm cụ thể của văn học Việt Nam cũng như những tác phẩm văn học nước ngoài.

Có thể nói, việc nghiên cứu về chủ nghĩa hậu hiện đại đã nhận được rất nhiều sự quan tâm của các nhà lí luận trên thế giới. Những công trình này đã

góp phần khắc họa rõ nét về chủ nghĩa hậu hiện đại để bạn đọc quan tâm có thể hiểu thêm về trào lưu văn học này.

2.2. Về nữ nhà văn Linda Lê

Từ khi ra đời, chủ nghĩa hậu hiện đại đã có những ảnh hưởng của nó trong các tác phẩm văn học đương thời. Ở Việt Nam, có thể kể đến những tên tuổi như: Trần Dần, Nguyễn Huy Thiệp, Đặng Thân…Và một tên tuổi hải ngoại cũng chịu ít nhiều ảnh hưởng của chủ nghĩa hậu hiện đại trong sáng tác là Linda Lê. Linda Lê là một nhà văn gốc Việt bắt đầu thành danh trên văn đàn Pháp từ năm 1992 với tập truyện *Phúc âm tội ác*. Sau đó, các tác phẩm của bà luôn luôn được độc giả đón nhận nồng nhiệt: *Vu khống* (1993), *Lời tên khùng* (1995), *Tiếng nói* (1998)…Tuy nhiên, Linda Lê lại là một cái tên khá mới đối với độc giả Việt Nam, các tác phẩm của bà mới bắt đầu được dịch giả Nguyễn Khánh Long dịch trong những năm gần đây.

Những tác phẩm của Linda Lê đã thu hút được sự quan tâm của độc giả trong và ngoài nước. Ở Việt Nam, các sáng tác của Linda Lê bắt đầu được đi sâu nghiên cứu trên nhiều phương diện. Chẳng hạn, Nguyễn Thị Hiền với luận văn *Tiểu thuyết "Vu khống" nhìn từ lý thuyết hậu thuộc địa* đã tập trung mổ xẻ, phân tích tác phẩm *Vu khống* của Linda Lê dưới cái nhìn của lý thuyết hậu hiện đại.

Hay Trần Thị Thơm trong bài viết *Con người nổi loạn trong tác phẩm của Linda Lê nhìn từ trường phái phê bình xã hội học* đã phân tích những nguyên nhân, biểu hiện của những con người nổi loạn trong sáng tác của Linda Lê thông qua tiểu thuyết *Vu khống* và tập truyện ngắn *Lại chơi với lửa.*

Tác giả Lê Thị Vân Anh với bài viết *Tính chất nước đôi của chủ thể hậu thuộc địa trong Vu khống của Linda Lê* đã khai thác tác phẩm của Linda Lê qua mối quan hệ: quê hương và mẫu quốc để thấy được tính chất nước đôi của chủ thể hậu thuộc địa được thể hiện trong đó như thế nào.

Bên cạnh đó, có rất nhiều bài viết về Linda Lê cũng như các sáng tác của chị. Có thể kể tên một số bài tiêu biểu như: *Linda Lê – tài năng Việt trên văn đàn thế giới* của Mai Long; *Đọc Linda Lê quả là niềm hoan lạc* của Hoa Quỳnh; Đoàn Ánh Dương với bài viết *Viết như là kiến tạo căn cước, trường hợp Linda Lê*…Những bài viết trên đều đánh giá cao tài năng văn chương của Linda Lê đồng thời khẳng định những đóng góp của bà trong nền văn học hải ngoại của Việt Nam.

Tập truyện ngắn *Lại chơi với lửa* một trong những tập truyện ngắn tiêu biểu của bà mới chỉ được các nhà nghiên cứu quan tâm trên một số phương diện nhất định. Trong bài viết *Quyền năng của chữ (Đọc Lại chơi với lửa của Linda Lê),* Lê Hồng Lâm đã có một cái nhìn bao quát về tập truyện *Lại chơi với lửa* đồng thời tác giả cũng khẳng định tập truyện này "như một mê cung, những truyện ngắn trong tập *Lại chơi với lửa* của Linda Lê bắt người đọc cuốn theo từng con chữ, với một không khí căng thẳng ngộp thở và càng lúc càng đi vào những vòng xoáy trôn ốc không thể thoát ra được" [20]. Hay trong lời giới thiệu của Nhà sách Nhã Nam, tập truyện ngắn *Lại chơi với lửa* được coi là những tác phẩm "u tối khó lường, chỉ biết rằng rất có khả năng càng đi thêm sự u tối sẽ càng dày đặc hơn" [22].

Nhìn chung, những bài viết trên đã đánh giá cao về tác giả Linda Lê và khẳng định lối đi riêng đầy tính táo bạo của chị. Tuy nhiên, vấn đề hậu hiện đại trong sáng tác của chị mà đặc biệt là trong tập truyện ngắn *Lại chơi với lửa* lại chưa được các nhà nghiên cứu quan tâm đúng mức. Do đó đi sâu vào tìm hiểu đề tài "Dấu ấn hậu hiện đại trong *Lại chơi với lửa* của Linda Lê", chúng ta sẽ có cái nhìn thấu đáo hơn về chủ nghĩa hậu hiện đại cũng như những ảnh hưởng của nó đối với các tác phẩm văn chương. Từ đó, giúp bạn đọc nhìn nhận được vai trò của chủ nghĩa hậu hiện đại đối với việc cách tân nghệ thuật văn chương.

3. Đối tương và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của đề tài này là *Dấu ấn hậu hiện đại trong tập truyện ngắn Lại chơi với lửa của Linda Lê,* thể hiện qua cảm thức hậu hiện đại và nghệ thuật hậu hiện đại.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

Chúng tôi nghiên cứu trong phạm vi tập truyện ngắn *Lại chơi với lửa* của Linda Lê do Nguyễn Khánh Long dịch, NXB Văn học (2010).

4. Phương pháp nghiên cứu

Để thực hiện đề tài này, chúng tôi sử dụng các phương phương nghiên cứu sau:

4.1. Phương pháp phân tích

Chúng tôi sử dụng phương pháp này để phân tích các tác phẩm trong tập truyện *Lại chơi với lửa* để có thể tìm hiểu về chủ nghĩa hậu hiện đại được biểu hiện trong tác phẩm cũng như làm dẫn chứng cho các luận điểm.

4.2. Phương pháp hệ thống - cấu trúc

Phương pháp này được sử dụng để khảo sát nhằm chỉ ra các yếu tố hậu hiện đại chung giữa các tác phẩm trong tập truyện.

4.3. Phương pháp so sánh – đối chiếu

Sử dụng phương pháp này, chúng tôi nhằm so sánh với các tác phẩm khác của Linda Lê nhằm thấy được những nét nổi bật về yếu tố hậu hiện đại trong tập truyện ngắn *Lại chơi với lửa*.

5. Bố cục đề tài

Ngoài phần *Mở đầu, Kết luận và Tài liệu tham khảo, Nội dung* khóa luận gồm ba chương:

Chương 1: Linda Lê và hành trình đến với văn chương hậu hiện đại

Chương 2: Cảm thức hậu hiện đại trong tập truyện ngắn *Lại chơi với lửa*

Chương 3: Nghệ thuật hậu hiện đại trong tập truyện ngắn *Lại chơi với lửa*

NỘI DUNG

Chương 1

LINDA LÊ VÀ HÀNH TRÌNH ĐẾN VỚI VĂN CHƯƠNG HẬU HIỆN ĐẠI

1.1. Chủ nghĩa hậu hiện đại và dấu ấn của nó trong văn học

1.1.1. Xung quanh khái niệm hậu hiện đại

Xoay quanh vấn đề thời điểm xuất hiện của thuật ngữ "Chủ nghĩa hậu hiện đại" (postmodernism), các nhà nghiên cứu đã đưa ra một số ý kiến không đồng nhất với nhau. Có ý kiến cho rằng thuật ngữ "hậu hiện đại" đã xuất hiện vào năm 1870 do một họa sĩ người Anh đã gọi những bức tranh mới mẻ hơn hội họa ấn tượng Pháp là "Hội họa hậu hiện đại". Hay một số ý kiến khác lại cho rằng thuật ngữ "chủ nghĩa hậu hiện đại" đã được Arnold.J. Toynbee – một sử gia Anh nêu ra vào năm 1947 và từ những năm 50 của thế kỉ XX thì thuật ngữ này mới được vận dụng vào lí luận phê bình nghệ thuật. Tuy nhiên, theo Phương Lựu thì thuật ngữ này đã được sử dụng trong *Tuyển tập thơ Tây Ban Nha và các nước châu Mĩ phụ thuộc* ngay từ năm 1934. Từ cuối những năm 40 của thế kỉ XX một số nhà phê bình bắt đầu sử dụng thuật ngữ này để đối trọng và phê bình lại chủ nghĩa hiện đại. Cho đến những năm 60 thì thuật ngữ hậu hiện đại được sử dụng rộng rãi trên cả ba cấp độ văn hóa, nghệ thuật và văn học.

Thuật ngữ "chủ nghĩa hậu hiện đại" là một hiện tượng văn hóa xuất hiện dựa trên những cơ sở xã hội và ý thức của thời đại. Sau chiến tranh thế giới II, thế giới luôn phải đặt mình trong tình trạng mất an ninh. Đó là tình trạng chiến tranh lạnh, sự đối kháng giữa phương Đông và phương Tây, những cuộc chạy đua vũ trang, những cuộc chiến tranh ở Việt Nam, Triều Tiên, Algeria, những phong trào phản kháng của nhân dân được diễn ra hàng loạt.

Bên cạnh đó, sau thế chiến II, khoa học kĩ thuật phát triển, năng suất sản xuất cao hơn trước đó rất nhiều lần, xã hội bắt đầu bước vào thời kì "hậu công nghiệp". Thế giới như nhỏ bé lại, như phẳng ra trước sự ra đời của nền văn minh máy tính làm hình thành nên *chủ nghĩa kỹ trị.* Sự phát triển của kinh tế, khoa học kĩ thuật đã kéo theo sự thay đổi sâu sắc về tư tưởng, tình cảm, kết cấu tâm lí của con người.

Tất cả dường như thay đổi một cách nhanh chóng khiến con người không thích nghi kịp. Họ không tin vào những giá trị đã được định hình trước đó, niềm tin dường như bị sụp đổ hoàn toàn, "không khí hoang mang, hoài nghi bi quan bao trùm lên thời đại" [7, tr.60]. Con người trở nên bế tắc và cô đơn trước thời cuộc. Cùng với đó, cuộc sống chứng kiến sự phát triển vượt bậc của khoa học kĩ thuật và khiến cho con người phải "gồng" mình lên mới có thể theo kịp xã hội và không bị coi là "lạc hậu". Điều này khiến cho con người phải tính toán trước mọi vấn đề, phải có những suy nghĩ đa chiều trước hiện thực tạo nên con người đa diện với nội tâm phức tạp.

Trước sự thay đổi nhanh chóng của thời đại cùng với ý thức của con người có những chiều hướng phức tạp hơn đã dẫn đến sự ra đời của chủ nghĩa hậu hiện đại. Cùng với thời gian, chủ nghĩa hậu hiện đại đang có những vị trí nhất định trong tiến trình văn học của nhân loại. Và kết quả này cũng là một sự tất yếu của lịch sử khi mà các trào lưu văn học trước đó đã không thể đáp ứng được những nhu cầu của con người hiện tại.

Không chỉ được sử dụng trong lĩnh vực văn học mà thuật ngữ hậu hiện đại là một thuật ngữ mang tính chất liên ngành, nó thâm nhập và ảnh hưởng đa dạng trong nhiều lĩnh vực nghiên cứu, sáng tác nghệ thuật cũng như trong đời sống văn hóa, chính trị…Có thể nói rằng, thuật ngữ "chủ nghĩa hậu hiện đại" là một thuật ngữ "mở" và hiện nay vẫn chưa có một khái niệm xác định

nội hàm nhất quán của thuật ngữ này. Chúng tôi xin đưa ra một số quan niệm về "chủ nghĩa hậu hiện đại" như sau:

Jean Francois Lyotard – một trong những người khai sinh lí thuyết hậu hiện đại, trong tác phẩm *Hoàn cảnh hậu hiện đại* đã quan niệm: "Hậu hiện đại là sự hoài nghi đối với các siêu tự sự" [8, tr.11] và hậu hiện đại "là kết quả của sự tiến bộ của các khoa học; nhưng sự tiến bộ này đến lượt nó lại tiền giả định sự hoài nghi nó" [8, tr.12].

Charles Jencks trong bài viết *Chủ nghĩa hậu hiện đại là gì?* đã phân tích những quan niệm về chủ nghĩa hậu hiện đại của các nhà nghiên cứu trên thế giới và đã đưa ra quạn niệm của ông về chủ nghĩa hậu hiện đại: "Chủ nghĩa hậu hiện đại là một thứ chủ nghĩa nhị nguyên đầy nghịch lí, hay cho một mã kép, một tên gọi lai ghép cho thấy chủ nghĩa hậu hiện đại là một sự kế tục của chủ nghĩa hiện đại và những sự siêu việt hóa của nó" [11, tr.69].

John Barth và Umberto cùng với nhiều tác giả khác đã định nghĩa: "chủ nghĩa hiện đại như một cách viết trong đó người ta có thể dùng các hình thức truyền thống một cách châm biếm (irony) hay hoán vị (displaced) để diễn tả các chủ đề bất diệt" [11, tr.68].

Theo nhà nghiên cứu lí luận, phê bình văn học Phương Lựu thì "chủ nghĩa hậu hiện đại là một hiện tượng văn hóa có nguyên nhân sâu xa từ cơ sở xã hội và ý thức của thời đại" [6, tr.313] và "hàm chứa một nội dung quan niệm khác về cuộc sống và con người với những đặc trưng thi pháp riêng" [7, tr.59].

Nhóm tác giả Lê Bá Hán, Trần Đình Sử, Nguyễn Khắc Phi trong cuốn *Từ điển thuật ngữ văn học* đã coi "Chủ nghĩa hậu hiện đại là thuật ngữ đa nghĩa, được sử dụng linh hoạt, nhằm chỉ một trào lưu tư tưởng, văn hoá, một hệ thống quan niệm bao trùm nhiều lĩnh vực khác nhau, như lí luận khoa học, triết học, nhận thức luận, mĩ học, nghiên cứu, phê bình văn học. Chủ nghĩa

hậu hiện đại là một phản ứng tâm lí, một kiểu chiếm lĩnh thế giới, cảm thức vũ trụ, một cách đánh giá những khả năng nhận thức, cũng như vai trò, vị trí của con người trong thế giới khách quan" [2, tr.71].

Như vậy, có rất nhiều quan niệm về chủ nghĩa hậu hiện đại tùy thuộc vào những góc độ nghiên cứu và những cách tiếp nhận khác nhau. Trong phạm vi khóa luận, chúng tôi xin chọn cách hiểu chủ nghĩa hậu hiện đại là thuật ngữ chỉ một trào lưu văn học nghệ thuật có những đặc trưng thi pháp riêng như "đa trị, huyền ảo, lắp ghép, mảnh vỡ, cực hạn, độ căng; hạn chế tối đa vai trò thống trị của người kể chuyện, không quan tâm đến cốt truyện" [1, tr.21] và có sự phát triển độc đáo cả về nội dung và nghệ thuật so với các trào lưu văn học đã xuất hiện trước đó theo tiến trình văn học của xã hội loài người.

1.1.2. Chủ nghĩa hậu hiện đại trong sự đối sánh với chủ nghĩa hiện đại

Dù có những cách tân riêng biệt với những đặc trưng thi pháp riêng nhưng chủ nghĩa hậu hiện đại vẫn có những mối quan hệ nào đó với các trào lưu văn học đã hình thành trước đó mà ở đây rõ nét nhất là chủ nghĩa hiện đại. Có ba loại ý kiến khác nhau về mối quan hệ giữa chủ nghĩa hiện đại và chủ nghĩa hậu hiện đại: trước hết có ý kiến cho rằng chủ nghĩa hậu hiện đại là sự phát triển logic của chủ nghĩa hiện đại, loại ý kiến thứ hai coi chủ nghĩa hậu hiện đại là sự phủ định đối với chủ nghĩa hiện đại và ý kiến thứ ba cho rằng chủ nghĩa hậu hiện đại chỉ là một trào lưu văn học riêng biệt và không có mối liên hệ nào với chủ nghĩa hiện đại cho dù đó là mối liên hệ phủ định. Cũng bàn về mối quan hệ giữa chủ nghĩa hiện đại và chủ nghĩa hậu hiện đại Lyotard cho rằng chủ nghĩa hậu hiện đại có mối quan hệ mật thiết với chủ nghĩa hiện thế kỉ XX. Ông không cho rằng chủ nghĩa hậu hiện đại là kết quả, là con đẻ hay là sự phủ nhận chủ nghĩa hiện đại mà là "xử lí lại một số đặc điểm của hiện đại, nhất là tham vọng của nó trong việc đặt cơ sở cho đề án giải phóng toàn bộ nhân loại bằng khoa học kĩ thuật" [8, tr.9].

Có thể nhận thấy rằng, chủ nghĩa hậu hiện đại cho dù là sự phát triển logic hay là sự phủ định của chủ nghĩa hiện đại thì nó cũng có những sự chênh lệch trong mối tương quan với chủ nghĩa hiện đại. Nếu như chủ nghĩa hiện đại đề cao cái tôi, đề cao những cái được coi là đại tự sự thì chủ nghĩa hậu hiện đại dường như đi chứng minh ngược lại tất cả những điều đó. Chủ nghĩa hậu hiện đại luôn hoài nghi về sự tồn tại của cái tôi và hoài nghi cả đại tự sự, tức là hoài nghi những gì đã được định hình, định hướng cho hành động con người và nó luôn khuyến khích cho tính dị biệt. Không còn tin vào những đại tự sự, chủ nghĩa hậu hiện đại muốn tạo cho riêng mình những tiểu tự sự, những mảnh ghép trong thế giới hỗn mang. Sự chênh lệch, khác biệt giữa chủ nghĩa hiện đại và chủ nghĩa hậu hiện đại còn được thể hiện qua hình thức nghệ thuật và thủ pháp nghệ thuật. Tác phẩm thuộc chủ nghĩa hiện đại thường có kết cấu và mục đích rõ ràng, những tác phẩm thuộc chủ nghĩa hậu hiện đại lại thường mang tính thông tục hóa, phù hợp với xã hội tiêu dùng đương thời. Về mặt thủ pháp nếu chủ nghĩa hiện đại thường vận dụng lối tượng trưng, dòng ý thức thì chủ nghĩa hậu hiện đại lại sử dụng lối "u – mua màu đen" (humor black) kết hợp với yếu tố hoang đường để biểu đạt cái bi đát nhất.

Có nhiều quan niệm khác nhau về chủ nghĩa hậu hiện nhưng xét cho cùng đó là một sự phá cách, một tư duy mang tính đột phá của chủ nghĩa hiện đại. Để chứng minh rõ hơn cho mối quan hệ giữa hai trào lưu này, chúng tôi xin dẫn ra sơ đồ phân biệt của I.Hassan – một trong những nhà lí luận tiêu biểu của chủ nghĩa hậu hiện đại.

Chủ nghĩa hiện đại	**Chủ nghĩa hậu hiện đại**
Chủ nghĩa lãng mạn/ chủ nghĩa tượng trưng	Chủ nghĩa siêu vật lý/ chủ nghĩa đa đa
Hình thức (gắn bó/ khép kín)	Phản hình thức (phân mảnh/ mở)

Có mục đích	Đùa giỡn
Có dự kiến	Ngẫu nhiên
Có thứ tự trước sau	Hỗn loạn, vô trật tự
Chin chắn, ngôn từ	Cạn kiệt, im lặng
Đối tượng nghệ thuật, gói trọn trong tác phẩm	Trình diễn, tiến trình
Giữ khoảng cách	Tham dự
Sáng tạo, toàn bộ hóa	Giải cấu trúc
Tổng đề	Phản đề
Có mặt	Vắng mặt
Tập trung	Tản mác
Chú trọng thể loại, từng văn bản độc lập	Chú trọng văn bản, liên văn bản
Ngữ nghĩa	Tu từ
Mô hình (biến hóa có hệ thống)	Ráp chữ với chữ
Câu có mệnh đề phụ	Gồm các mệnh đề độc lập
Ẩn dụ	Hoán dụ
Lựa ra	Kết vào
Có chiều sâu	Chỉ bề mặt
Diễn dịch	Chống diễn dịch
Đọc	Đọc sai
Cái ý nghĩa được biểu hiện	Biểu hiện
Chỉ để đọc	Vừa đọc vừa cùng sáng tác với tác giả
Tự sự	Phản tự sự
Chuyện đại sự	Chuyện tiểu sự

Văn chương bác học	Văn chương bình dân
Theo hội chứng	Theo khát vọng
Kiểu mẫu điển hình	Lai tạp
Sinh dục tính, biểu tượng dương vật	Nhiều hình thái
Hoang tưởng	Tâm thần phân liệt
Khởi nguyên/ nguyên nhân	Khác – biệt – khác – biệt
Đức Chúa Cha	Đức Chúa Thánh Thần
Xác định	Bất định
Siêu việt	Nội tại

1.1.3. Văn học hậu hiện đại – một số vấn đề thi pháp

Xuất phát là một thuật ngữ được dùng trong lĩnh vực triết học nhưng cho đến nay chủ nghĩa hậu hiện đại đã thực sự có ảnh hưởng rất sâu rộng đến văn học. Sự ra đời của chủ nghĩa hậu hiện đại được xác định là khuynh hướng nối tiếp chủ nghĩa hiện đại. Nhiệm vụ của nó là nhằm giải quyết những vướng mắc của chủ nghĩa hiện đại với tham vọng là dùng khoa học để đưa con người thoát khỏi cuộc sống với những điều tăm tối. Chủ nghĩa hậu hiện đại có những dấu ấn mạnh mẽ trên cả ba phương diện của văn học: thơ, kịch và văn xuôi với các đặc điểm chính: “đa trị, huyền ảo, lắp ghép, mảnh vỡ, cực hạn, phi trung tâm, phi mạch lạc, hạn chế tối đa vai trò thống trị của người kể chuyện, không quan tâm đến cốt truyện, kịch và văn xuôi mang nhiều đặc điểm của thơ” [1, tr.25]. Chủ nghĩa hậu hiện đại chi phối nhà văn trên cả phương diện nội dung cũng như hình thức thể hiện một tác phẩm nghệ thuật.

Trước hết, một tác phẩm văn chương hậu hiện đại phải chứa đựng cảm quan hậu hiện đại. Tức là đó là một kiểu cảm nhận đời sống đặc thù thể hiện trạng thái tinh thần của thời đại: nhận thấy sự đổ vỡ của những trật tự đời sống, tính áp đặt của cái chính thống, của các phát ngôn lớn, sự đảo lộn trong

các thang bảng giá trị đời sống, sự mất niềm tin, bơ vơ, lạc loài, vong thân, tâm trạng hồ nghi tồn tại và tình trạng bất an của con người…Đó là một cảm giác về thế giới như một sự hỗn độn. Con người trong văn học hậu hiện đại giờ đây trở nên hoang mang và khủng hoảng niềm tin. Họ đã không còn tin vào những điều trước đây được cho là cố định, những giá trị trước đây đã được định hình. Do đó văn học hậu hiện đại từ chối những "đại tự sự" và đặc biệt quan tâm tới "tiểu tự sự". Văn học hậu hiện đại không còn được xác định đâu là vấn đề trung tâm, đâu là tư tưởng chính mà giờ đây tất cả những vấn đề đó đã được chia nhỏ, từ một trung tâm thành nhiều trung tâm hoặc thậm chí ở một số trường hợp là phi trung tâm. Chẳng hạn, trong truyện ngắn *Lớp học* của Barthelme, dựa vào cách nhìn của trẻ con, tác giả đã đặt những vấn đề không cùng bình diện như: trò chơi, cái chết, tình dục…ngang hàng nhau nhằm "góp phần hạ bệ hoặc tôn vinh nhiều yếu tố đã được xác định giá trị" [1, tr.26]. Chính điều này đã làm tan vỡ những giá trị, tạo nên sự bất an thường trực trong cuộc sống con người.

Thứ hai, cấu trúc một tác phẩm văn học hậu hiện đại cũng đã có những sự thay đổi nhất định. Nó không phải là một chỉnh thể thống nhất được tạo nên bởi những sự liên kết như trước đây mà tất cả các yếu tố đã trở thành những mảnh ghép tưởng như không liên quan được đặt cạnh nhau tạo nên một văn bản nghệ thuật. Các mảnh vỡ này được đặt một cách ngẫu nhiên, chúng bị phá vỡ trật tự và xáo trộn mạch lạc. Các nhà văn hậu hiện đại cũng không có ý định xâu chuỗi những mảnh vỡ này theo một logic với nhau và họ trao cái quyền đó cho người đọc. Người đọc sẽ tự tái tạo câu chuyện đó của riêng mình tùy theo khả năng cũng như tâm lí nghệ thuật của mỗi con người. Chính sự sắp xếp ngẫu nhiên và phi liên kết như thế này đã tạo thành một thủ pháp nghệ thuật quan trong trong văn học hậu hiện đại.

Điểm nhìn trần thuật cũng được đa điểm hóa, một sự kiện được nhìn từ nhiều phía, với những thời điểm trần thuật không trùng nhau. Các nhân vật chính ở đây dường như đều có khả năng thế chỗ nhà văn trong việc kể chuyện. Mỗi cá nhân như một "nguyên tử" được đặt ở vô số các giao điểm. Nó tự kể chuyện mình, kể về cái nhìn của mình với người khác.Văn chương hậu hiện đại còn chứa đựng một giọng điệu mang tính triết lí và giễu nhại, sự xóa nhòa ranh giới về thể loại cũng như dung nạp nhiều tri thức trong một tác phẩm. Chủ nghĩa hậu hiện đại có xu hướng sáng tác theo lối "phản thể loại" để hình thành nên những thể loại "tiểu thuyết mới, tiểu thuyết mới mới, phản tiểu thuyết, siêu tiểu thuyết, tiểu thuyết trừu tượng, tiểu thuyết tự sinh…" [6, tr.321]. Sự xâm nhập giữa các thể loại tạo nên một nét đặc trưng trong văn học hậu hiện đại. Trên thế giới người ta biết đến tiểu thuyết *Bữa ăn sáng ngon lành* với những hình ảnh quốc kì, những kim tự tháp, những hình vẽ âm dương đan xen trong tác phẩm…làm người đọc không xác định được đó là thể loại gì. Hay ở Việt Nam, một số nhà văn có xu hướng đi theo chủ nghĩa hậu hiện đại cũng đã có những tác phẩm có những sự xâm nhập về thể loại như vậy. Những truyện ngắn của Nguyễn Huy Thiệp luôn có sự "góp mặt" của những câu thơ (*Con gái thủy thần, Trương Chi, Chút thoáng Xuân Hương*…) Sự thâm nhập giữa các thể loại đã tạo nên tính liên văn bản của các tác phẩm văn chương hậu hiện đại.

Như vậy có thể khẳng định rằng, chủ nghĩa hậu hiện đại đã có những ảnh hưởng rất lớn trong văn học, từ nội dung đến hình thức thể hiện. Và điều đó đã được minh chứng là cho đến nay chủ nghĩa hậu hiện đại vẫn đang có vị trí quan trọng trong tiến trình văn học.

1.2. Linda Lê – người tự lưu đày trong cõi "viết và chết"

Linda Lê – cái tên chưa được độc giả Việt Nam biết đến nhiều như Thuận hay Đoàn Minh Phượng nhưng trên văn đàn Pháp đó lại là một tác giả

khá thành danh. Được sinh ra ở Đà Lạt vào năm 1963, mẹ là người Pháp và cha là một kĩ sư người Việt Nam, tuổi thơ của Linda Lê trải qua trên một đất nước bị tàn phá bởi chiến tranh và điều đó đã để lại trong tâm hồn Linda Lê những kí ức đau thương: những hình ảnh xác người chết vì đói, những khung cảnh đổ nát tan hoang vì bom đạn. Đối với một tâm hồn nhạy cảm như Linda Lê thì kí ức đó đã trở thành nỗi ám ảnh khủng khiếp luôn thường trực trong những trang văn của chị sau này. Trong thời gian gia đình Linda Lê chuyển từ Đà Lạt lên Sài Gòn sinh sống, chị đã được học tiếng Pháp và đã được tiếp xúc với nhiều tác phẩm văn chương cổ điển của phương Tây. Điều này đã tạo nên kiến thức cũng như nguồn cảm hứng cho sự nghiệp văn chương sau này của chị. Năm 1977, Linda Lê được mẹ đưa sang Pháp định cư. Ở đất nước hình lục lăng xinh đẹp, Linda Lê cảm thấy như xa lạ và không thể hòa nhập với cuộc sống ở đó. Đây là một nhân tố tác động không nhỏ đến sự nghiệp văn chương của Linda Lê. Bởi theo chị "Ở bất cứ nơi nào tôi đều cảm thấy mình xa lạ…Dĩ nhiên tôi cảm được một nỗi đau nào đó, nhưng tôi đã viết rất nhiều về nó trong các tác phẩm của mình nên cơn đau phần nào được xoa dịu. Riêng tôi, về phương diện nào đó thì văn chương chính là Tổ quốc của tôi" [14].

Năm 23 tuổi với tác phẩm *Sự dịu dàng của ma cà rồng*, Linda Lê đã chính thức bước vào sự nghiệp văn chương. Bằng niềm đam mê và tài năng văn chương sớm được bộc lộ, nhà văn Linda Lê đã được giới phê bình Pháp đánh giá rất cao. Sự nỗ lực không mệt mỏi và tài năng được cụ thể hóa bằng các giải thưởng danh giá: Giải Prix de la Vocation (1990), Giải Renaissance về truyện ngắn (1993), Giải Fénéon (1997). Năm 2007, tác phẩm *Hồi tưởng* của nhà văn nhận được Giải Prix Femina và giải nhất của Giải Grand Prix do Viện Hàn lâm nghệ thuật Pháp trao tặng. Năm 2010 nhà văn lại tiếp tục được đạt giải Wepler cho tác phẩm *Cronos,* Giải Renaudot cho sách bỏ túi cho tác phẩm *A l'enfant que je n'aurai pas* năm 2011. Le Monde – một trong những

thời báo tín của Pháp cũng đã dành những lời tốt đẹp cho nữ nhà văn Pháp gốc Việt này: “Không cần quá ồn ào, các tác phẩm của Linda Lê tự chứng tỏ giá trị của chúng. Ngòi bút của Linda Lê rất tinh tế, khắt khe, cổ điển, được thấm nhuần khả năng phân tích sắc bén như là sự kế thừa của dòng văn chương thế kỉ XVII” [26].

Cho đến nay, Linda Lê không chỉ là nhà văn được yêu mến ở Pháp mà những tác phẩm của bà đã được dịch ra một số thứ tiếng như Anh, Hà Lan, Bồ Đào Nha và được đón nhận nồng nhiệt. Ở Việt Nam cũng có một số tác phẩm của Linda Lê đã được dịch: *Vu khống, Lại chơi với lửa, Ba số phận* và *Thư chết.* Những tác phẩm của bà luôn được xây dựng trên nền u tối và ảm đạm đến khó lường. Có lẽ từ trong thực tế cuộc sống, Linda Lê là một con người cô độc và luôn sống trong “hoài niệm lưu lạc”. Cuộc sống cô đơn, bà tìm về với sách như một người bạn gần gũi nhất và văn chương chính là xứ sở an toàn của bà. Văn chương đã trở thành một “Tổ quốc” riêng của Linda Lê. Ở đó bà sống hết mình với nó, luôn căng thẳng mỗi khi sáng tác văn chương và tưởng chừng như mình là một người mộng du đang đi trên con đường đầy chông gai; tưởng chừng như đang ở trong một khoảng không vô định hay một sợi dây đang căng giữa trời và Linda Lê là người đang bước trên sợi dây đó. Bà muốn viết, viết thật nhiều, viết một cách miệt mài bởi theo bà đó là cách làm cho mọi thứ trở nên tốt đẹp hơn. Tác phẩm văn học như là một tấm gương phản chiếu tâm hồn người nghệ sĩ và thế giới văn chương của Linda Lê vì thế đã phản ánh được những nỗi ám ảnh lớn trong cuộc đời bà. Một thế giới nghệ thuật vẫn luôn được xây dựng xoay quanh chủ đề: “viết và chết”. Bản thân là một nhà văn và các nhân vật của Linda Lê cũng thường là các nhà văn và họ thường có một kết thúc bi thảm cho số phận của mình, Linda Lê thực sự đã tự lưu đày bản thân của mình trong cõi “viết và chết”.

Những trang văn của Linda Lê thấm đẫm tinh thần hậu hiện đại thể hiện qua những cái ác, cái kì dị, cái cô đơn, những sự đổ nát về niềm tin, những sự lưu đày khổ ải của con người trước thế giới này. Với một phong cách văn chương lạ khiến cho nhiều người coi văn chương của chị rất khó tiếp cận. Nhưng ở một góc độ nào đó, Linda Lê đã tạo cho mình được một phong cách riêng trong dòng chảy văn học đương đại. Một con người coi văn chương như máu thịt của mình và viết như là một sự lưu đày.

1.3. Lại chơi với lửa – tập truyện ngắn tiêu biểu cho phong cách văn chương của Linda Lê

Được dịch giả Nguyễn Khánh Long giới thiệu đến bạn đọc Việt Nam vào năm 2010, tập truyện ngắn *Lại chơi với lửa* của Linda Lê đã thực sự gây được ấn tượng khá mạnh mẽ đối với người đọc. Nếu như Linda Lê luôn tự lưu đày mình trong cõi viết và chết thì tập truyện ngắn này đã thực sự trở thành một minh chứng cho điều đó.

Các nhân vật trong *Lại chơi với lửa* hầu hết là các nhà văn, điều này dường như chứa đựng một phần hình ảnh thực tế của Linda Lê. Nhà văn xây dựng các nhân vật của mình sống trong niềm đam mê sách vở, các nhân vật chính trong tập truyện đều viết, viết một cách say sưa, một cách điên rồ, cực đoan, ám ảnh... Trong thế giới của *"Lại chơi với lửa"*, người ta có thể nhận thấy một triết lý đậm chất Linda Lê: *Viết là lưu đày*. Những nhân vật của Linda Lê dù là một nhà văn, một nhà chính trị hay là một nhà phê bình văn học thì họ đều là những con người luôn trăn trở trên mỗi trang viết. Đó là người đàn ông trong truyện ngắn *Con ruồi* ôm mộng ảo tưởng về con ruồi chính là nàng Thơ của mình để rồi phải chết bởi nàng Thơ đó; một nhà chính trị trong tác phẩm *Lọ mực* muốn dùng bút lực của mình để tiêu diệt đối phương cho một nhà độc tài nhưng lọ mực mà anh từng quý trọng lại xúi giục anh giết chết nhà độc tài đó; một nhà phê bình luôn dồn hết tâm lực vào mỗi

bài viết nhưng cuối cùng đã phải chết theo một nhà văn (*Ngày Bonel gặp người viết điếu văn khóc mình)*…Tất cả dường như đã trở thành một nét riêng biệt độc đáo trong tác phẩm của Linda Lê.

Đọc *Lại chơi với lửa*, người ta còn nhận thấy đó là một thế giới u tối, ảm đạm đến khó lường. Người đọc của Linda Lê như căng ra theo từng câu chữ, như ngộp thở theo từng giọng điệu để rồi bàng hoàng sực tỉnh trước một cái kết lạnh lùng đầy sắc bén của Linda Lê. Rất nhiều truyện ngắn trong *Lại chơi với lửa* được bắt đầu bằng cái viết và kết thúc bằng cái chết. Chính điều này đã kích thích trí tò mò của người đọc, cuốn người đọc theo những câu chuyện của bà. Và đối với Linda Lê viết về cái chết không có nghĩa là bi quan mà ẩn sâu trong bóng tối của cái chết, trong sựu lưu đày khổ ải của văn chương là đó là sự lựa chọn sáng suốt.

Lựa chọn nhân vật chính cho các tác phẩm của mình thường là những con người cô đơn luốn sống trong những cảm thức thất bại hay trở thành nô lệ cho cái ác, cho những điều xấu xa làm cho những tác phẩm của Linda thấm đẫm tinh thần hậu hiện đại. Bên cạnh đó, những câu chuyện của Linda Lê luôn xoay quanh sự viết và sự chết được tạo nên bằng những thủ pháp nghệ thuật đặc trưng của văn chương hậu hiện đại: cách tổ chức trần thuật, thủ pháp nhại, tính liên văn bản, Linda Lê đã thực sự tạo được một điểm nhấn riêng trong phong cách sáng tác văn chương của mình.

Chương 2
CẢM THỨC HẬU HIỆN ĐẠI TRONG TẬP TRUYỆN NGẮN *LẠI CHƠI VỚI LỬA*

2.1. Hậu hiện đại trong nhận thức về thế giới

2.1.1. Thế giới của sự kì dị và cái ác

Trên con đường tìm kiếm và phản ánh hiện thực, văn chương hậu hiện đại thường xoay quanh các vấn đề ghi đậm dấu ấn về sự khủng hoảng niềm tin của con người trong hoàn cảnh các giá trị bị đổ vỡ, sự hỗn loạn của các trật tự, những tình huống bi hài, nghịch dị trở nên phổ biến. Cái đẹp, cái thiện giờ đây đã bị cái xấu, cái ác thay thế vị trí. Bắt nhịp cùng với dòng chảy văn học đương đại cùng với sự nhạy bén trước những hiện thực của cuộc sống, Linda Lê đã hướng ngòi bút của mình vào những cái kì dị và cái ác để qua đó con người có cái nhìn sâu sắc hơn về cuộc sống thực tại.

Sự kì dị là một sự khác biệt kì lạ so với xung quanh. Được khai thác trong văn học, sự kì dị đã trở thành một phương tiện để phản ánh về thế giới. Yếu tố kì dị này đã từng xuất hiện đậm đặc trong những sáng tác của các nhà văn thế kỉ XIX như: A. Poe, Hoffman…Nhưng có lẽ phải đến văn học hậu hiện đại yếu tố này mới được khai thác một cách mạnh mẽ và tồn tại như một trong những nguyên tắc nhận thức thế giới của con người. Trong *Lại chơi với lửa*, Linda Lê đã tạo nên một thế giới riêng biệt bởi những bởi những sự kì dị. Sự kì dị này được sinh ra từ những con người dị biệt sống trong một thế giới riêng của họ. Đó là thế giới của những con người chôn vùi cuộc đời mình dưới những trang sách (*Vết cắn*), những con người sợ hãi ngay chính bản thân mình và những người thân của mình (*Con nhện*). Trong thời đại khoa học, kĩ thuật phát triển mạnh mẽ, việc xuất hiện những con người dị thường như là một hệ quả tất yếu và cũng không quá khó để lí giải về điều này. Các nhà văn

đã để cho nhân vật của mình không có sự giao lưu, tiếp xúc với bên ngoài, các nhân vật như muốn tự tách mình ra khỏi xã hội nhộn nhịp ngoài kia để tự giam mình trong một thế giới đầy ảo tượng, thế giới của riêng họ mà thôi. Đọc *Lại chơi với lửa* của Linda Lê ta nhận thấy rằng các nhân vật chính trong các câu chuyện của chị thường là các nhà văn không bình thường. Các nhà văn của Linda Lê thường là những con người buông mình trọn vẹn vào trong sách vở hoặc là những kẻ cô độc trong cái thế giới sáng tạo kì quái của anh ta. Họ trở thành nạn nhân của thế giới ma quái đó và sống trong những ảo giác, những sự huyễn hoặc, những sự điên rồ không lối thoát và cuối cùng đã dẫn đến những cái chết, những vụ giết người kì dị.

Chẳng hạn, Phénix – nhân vật trong truyện ngắn *Vết cắn* đã phải trả giá bằng cái chết cho niềm đam mê sách của mình. Anh đã từng "buông thả trọn vẹn trong sách vở. Ấy là lẽ sống của anh" [4, tr. 58]. Những cuốn sách một thời đã từng là bạn, là lẽ sống của anh ta giờ đây đã trở thành nguyên nhân điên loạn của chủ nó, những lời trách móc, than oán, những lời nhạo báng, khinh rẻ từ những cuốn sách mà anh đã từng một thời yêu quý đã biến thành một lưỡi dao sắc nhọn đâm trực diện vào niềm đam mê của anh. Và sách đã trở thành nguyên nhân dẫn đến cái chết của Phénix.

Hay nhân vật "tôi" trong truyện *Con ruồi* đã từng coi con ruồi, một sinh vật bị đẩy xuống từ lầu sáu bởi một mụ ác phụ là nàng Thơ của mình. Anh ta hết lòng chăm sóc nàng Thơ đó nhưng thay vì trả ơn anh ta thì con ruồi lại dẫn cả họ hàng đến quấy rối anh ta: "ngày này qua ngày khác, tôi ngồi thừ trước những trang giấy với những hàng chữ dính đầy cứt ruồi không còn đọc ra nữa. Lũ ruồi, thắng rồi mà đâm táo tợn, thản nhiên đậu lên người mà tôi cũng chẳng còn sức nhấc tay xua đi" [4, tr.14]. Và những con ruồi đó đã cướp đi sinh mạng của người chủ tội nghiệp: "Một ông hoàng đi đầu, chỉ huy cả phi

đoàn, và bao giờ biến tôi thành ma rồi chúng sẽ đi thụ hưởng bất cứ nơi nào có bóng người. Tôi là kẻ hiến sinh đầu tiên" [4, tr.15].

Sự kì dị đó còn được khắc họa sâu thêm khi mà các nhân vật của Linda Lê cuối cùng đều phải nhận những cái kết không mấy tốt đẹp. Nhân vật "bé con" trong tác phẩm *Lọ mực* đã muốn dùng ngòi bút của mình để hủy hoại Lynx, một người bạn từng rất thân với anh ta. Cả hai sau đó trở mặt thành kẻ thù nguyên do bởi một cô gái "đến từ một xứ xa xôi. Cô mang tới nóng ấm và một dáng vẻ trang nghiêm nhưng lại bừng lên, vào lúc nào bất ngờ nhất, một nụ cười rạng rỡ" [4, tr.21]. Để thỏa mãn lòng ganh tức, anh ta chỉ đạo bọn người quá khích bắt cóc và giết chết cô gái một cách dã man với "mười ba nhát dao". Điều kì dị xảy ra như một báo ứng khi những gì anh ta đối xử với cô gái lại chính là những gì mà Lãnh Tụ của anh – người chỉ đạo anh viết những bài diễn văn, đã bị anh giết chết trong một cơn hoảng loạn. Chính lọ mực kia đã sai khiến anh phải giết chết ông ta. Lãnh Tụ đã lãnh đủ mười ba nhát dao đúng với số nhát dao mà cô gái nước ngoài bị đâm trước đó.

Đưa những yếu tố kì dị vào những tác phẩm của mình, Linda Lê như muốn phản ánh hiện thực theo một cách của riêng mình. Được nhìn qua lăng kính của những con người kì dị, thế giới trong văn học hậu hiện đại là một thế giới đã đánh mất đi những giá trị vốn có của nó mà giờ đây được thay thế bằng những điều kì quái và dị biệt. Con người bây giờ đã hoàn toàn khác trước, họ không có khả năng hoặc thậm chí họ không muốn thay đổi cuộc sống như vậy và "họ tồn tại đấy nhưng là vắng mặt" [6, tr.319].

Bằng cảm quan hậu hiện đại, Linda Lê đã nhìn nhận thế giới này không chỉ có sự kì dị mà còn chứa đựng cả cái ác. Văn chương hậu hiện đại thường đào sâu vào tâm thức của con người. Ở đó con người không kiểm soát được chính bản thân mình, vô thức, bản năng dường như được lên ngôi. Bỏ qua những cảm xúc bình thường và con người tự biến mình thành những sinh vật

kì dị và chìm đắm trong tội lỗi của cái ác không thể nào thoát ra được. Cái ác được dựng lên như là một sự lựa chọn tất yếu để giải thoát bản thân trước những bế tắc trong cuộc sống của nhân vật.

Không thuộc phạm trù mĩ học truyền thống nhưng cái ác lâu nay đã được các nhà văn sử dụng trong quá trình sáng tác nghệ thuật như một phương tiện để ca ngợi, đề cao cái thiện. Từ ước mơ về lẽ công bằng, tác giả dân gian đã sáng tác nên các câu chuyện cổ, nơi mà cái ác luôn bị cái thiện trừng phạt và phải nhận hậu quả đích đáng. Tuy nhiên, trong thời hiện đại và hậu hiện đại, khi mà xã hội có những sự phát triển về khoa học kĩ thuật vượt bậc, đã dẫn đến sự khủng hoảng lương tri và cái ác lại được đẩy lên một mức độ cao hơn, sâu hơn. Bởi trong "thời đại mất Chúa", bản năng xâm hại của con người dường như không thể bị kìm giữ, cái ác giờ đây đã trở thành một nhân tố tiềm ẩn trong mỗi con người và chờ cơ hội để bộc lộ. Theo Georges Bataille, một tiểu thuyết gia, một nhà triết học, một nhà tiểu luận thì: "Văn học là cơ sở của tồn tại hoặc không là gì cả. Nó là hình thức thể hiện rõ nét của cái Ác, một cái Ác theo tôi nghĩ, một giá trị tối thượng" [13].

Cái ác trong *Lại chơi với lửa* không được thi vị hóa như trong thơ của Baudelaire mà nó được hiện hữu thực hơn, đời thường hơn qua các hành động của các nhân vật. Truyện ngắn *Con mắt Brion* có nhân vật chính là một cậu bé mắc bệnh nhãn khoa khi cậu nhìn thấy "thế giới xung quanh hoàn toàn tô hồng" [4, tr.108]. Căm ghét cái màu sắc dịu nhạt ấy, thèm khát "những màu thắm tươi và tương phản ấu thơ" nơi đất nước nhiệt đới quê nhà, Brion ngày càng tuyệt vọng. "Tuyệt vọng hóa thành điên giận. Điên giận hóa thành ham muốn làm hại" [4, tr.109]. Và từ đây cái ác đã ngự trị trong con người cậu, như một phương cách để giải thoát, cứu rỗi cho chính cậu. Cậu đã "giết chết một con mèo sau khi hành hạ suốt một buổi chiều" và "ném cái xác đầm dìa máu vào thùng rác nhà hàng xóm" [4, tr.109]; bắn ná cao su vào một cô bé

đang đi ở trong công viên làm cho nạn nhân bị chột mắt; đẩy một cụ già lang thang mù lòa khỏi vách núi dựng đứng bên bờ biển; làm cho đoàn xe lửa trật bánh giết chết năm mươi hành khách. Đến cuối cùng, cậu ta cũng đã giết chính cha và mẹ nuôi của mình. Brion gây nên những tội ác với "hy vọng cứ gây đổ máu nó sẽ tô lại được một màu khác trên thế giới" [4, tr.110]. Phải chăng cái ác của Brion được hình thành bởi cậu quá cô đơn. Cô đơn trong một thế giới được tô hồng, cậu không thấy được những sự đau khổ, mong muốn nhìn thấy được tất cả những sắc màu của cuộc sống này bởi đó mới chính là hiện thực thật sự.

Nhân vật "tôi" trong truyện *Con nhện* bị dẫn lối đến cái ác bởi sự điên loạn của mình. Sự điên loạn làm anh ta không kiểm soát được hành động và anh ta đã giết chết mẹ mà hoàn toàn không nhớ: "tôi đã lẻn vào nhà mẹ tôi như một tên ăn trộm và đã thắt cổ bà trong khi bà ngủ say" [4, tr.191]. Người con trai giết chết mẹ như một hành động phản kháng trước những gì anh ta đã gánh chịu từ thuở ấu thơ. Anh ta giết mẹ mà không có gì hối tiếc, thậm chí còn báo động và thách đố cảnh sát. Thế nhưng từ trong chính sâu thẳm sự đau khổ, từ trong chính tận cùng ám ảnh của tuổi thơ, nhân vật người con, kẻ giết mẹ mình lại có sự lí giải khiến nhân loại không khỏi chua xót, tỉnh ngộ về hậu quả của sự thiếu hụt tình thân, thiếu hụt tình mẫu tử. Linda Lê đã chỉ cho chúng ta thấy rằng, nếu nhìn nhận một cách khách quan thì những tội lỗi, những cái ác ở trên cuộc đời này đều bắt nguồn từ sự thờ ơ của những con người xung quanh. Và đó là một trong những vấn đề nhức nhối của xã hội hậu hiện đại. Cái ác trong văn chương Linda Lê luôn tồn tại một cách thường trực và dường như đó là một phần của cuộc sống này. Một đứa bé bị tròng dây vào cổ nhốt trong phong như một con vật, một người chồng thản nhiên đầu độc vợ mình (*Giàn giáo*), một gã đàn ông giết cô gái mình từng si mê chỉ vì không chiếm đoạt được cô (*Lọ mực*), một tòa soạn viết sẵn điếu văn cho một nhà văn

nổi tiếng đang bệnh nặng (*Ngày Bonel gặp người viết điếu văn khóc mình*), một người vợ ghen tuông trù ếm tình địch tưởng tượng để cuối cùng người bị trù ếm chính là mẹ cô (*Sợi tóc*)… Xây dựng thế giới đầy rẫy cái ác như là cách để Linda Lê cảnh báo cho người đọc về những giá trị tạo nên cuộc sống con người đang bị xói mòn. Tình yêu, huyết thống, những mối quan hệ người – người…đang ngày càng rạn vỡ vì những sự biến đổi chóng mặt của xã hội hậu hiện đại.

"Chọn cái ác làm "trung tâm" những miêu tả của mình, Linda Lê không chỉ muốn tạo ra một phóng chiếu của cuộc đời thực nơi cái ác lộng hành mà chị đã dự cảm năng lượng khủng khiếp của nó, cũng không đơn thuần là do tiếp nhận ảnh hưởng của dòng văn chương theo khuynh hướng chủ thuyết về tính chất phi nhân tính, phi-nhân của con người từ các triết gia tiền bối J. Lacan hay J. Derrida" [24]. Có thể khẳng định rằng thế giới của nhân vật trong *Lại chơi với lửa* không phải là cuộc sống hiện hữu vốn có của nó, một cuộc sống đời thường mà các nhân vật đã đi tìm cho mình một thế giới riêng: thế giới của sách vở, của những âm mưu, thù hận, thế giới của cái ác. Văn chương hậu hiện đại không đi phản ánh hiện thực đời thường vẫn vốn là nó mà có pha thêm chút kì ảo, siêu thực. Con người trong văn chương hậu hiện đại đôi khi không tự mình lí giải được những hiện thực hiện hữu trong cuộc sống, họ đi sâu vào bề sâu tâm hồn con người để thấy được những nỗi niềm sâu kín nhất trong bản ngã của chính mình. Lấy cái kì dị và cái ác để thể hiện về thế giới chưa hẳn đã là sự bi quan, mà đó là sự thức tỉnh con người cần phải thay đổi đi, phải trở về với bản chất của văn học đi tìm cái chân, thiện, mĩ trong cuộc đời này.

2.1.2. Thế giới của sự lưu đày, khổ ải

Thế giới sau thế chiến II đã tạo nên những mất mát rất lớn cả về vật chất lẫn tinh thần, con người ta cảm thấy thật sự bế tắc trong cuộc đời này và họ

muốn được giải thoát. Nhưng càng trốn chạy thực tế, con người chỉ càng đau khổ thêm mà thôi. Không còn cách nào khác con người đã tự lưu đày bản thân mình trong những sự đau khổ đó để hi vọng tìm kiếm được những điều tốt đẹp hơn trong cuộc đời này. Thời hậu hiện đại với những đổ vỡ, mất mát, lan tràn trên bề rộng và bề sâu của sự hiện tồn đã khiến cho con người sống trên đời này như là một sự lưu đày.

Nằm trong số những nhà văn di dân thời hậu chiến, Linda Lê cũng như các nhà văn khác, đã chịu một sự lưu đày không chỉ về thể xác mà còn sâu tận trong tâm hồn. Theo cuộc di dân, rời bỏ quê hương để đến một vùng đất mới, tâm hồn họ cùng lúc cũng đã vĩnh viễn bị lưu đày vào miền u tối, khổ đau nhất của kiếp tha hương. Dấu ấn đời tư của nhà văn đôi lúc đan xen vào tác phẩm trở thành một sự kiện trong cuộc đời của nhân vật văn học. Người đọc của Linda Lê không khó để nhận thấy rằng các nhân vật của chị phảng phất dáng nét của một Linda Lê ngoài đời thực. Họ trốn tránh hiện thực, thiếu mối dây liên hệ với cuộc sống hiện tại và tự lưu đày vào những trang sách.

Các nhân vật chính trong các tác phẩm của Linda Lê thường là các nhà văn, nhà phê bình, những con người lấy ngòi bút làm hành trang trong cuộc đời của mình. Và một điều đặc biệt là những con người này như tự lưu đày trong một thế giới riêng của bút mực, của sách vở đến nỗi họ hóa thành những con người điên rồ, cực đoan và mang đầy nỗi ám ảnh về cuộc đời. Đó là một nhà phê bình văn học luôn dồn hết tâm lực vào những trang viết tuy nhiên những bài viết của anh lại thường viết về những người đã chết (*Ngày Bonel gặp người viết điếu văn khóc mình*), một người đàn ông luôn tự lưu đày mình trong những bài diễn văn vì nỗi ghen tức, đố kị với người bạn đã từng rất thân nhưng giờ đây đã nằm đối lập với chiến tuyến của anh (*Lọ mực*). Truyện *Vết cắn* với nhân vật Phénix như là một minh chứng điển hình cho sự lưu đày khổ ải này. Đó là một người đàn ông luôn phải sống trong sự nổi loạn của những

cuốn sách mà một thời anh ta đã nâng niu, coi trọng. Giờ đây những cuốn sách ấy lại trách móc sự thờ ơ của anh ta "*Thế còn ta? Ngươi quên ta rồi sao? Ta ở đây đã ba năm rồi mà ngươi vẫn chưa dọc các trang giấy của ta! Cớ sao đem ta ra khỏi hàng sách? Ở đó ít nhất ngày nào ta cũng thấy những cái đầu xa lạ và những bàn tay hồi hộp mân mó ta"* [4, tr.61]. Sự trách móc hóa thành giận dữ, căm tức "*Ngươi lại tính hút máu của ta nữa ư? Ngươi từng đạo văn ta và đem một thằng bé đẻ non làm em song sinh với ta nữa chứ!"* [4, tr.62]. Phénix luôn phải đối mặt với những vấn đề do sách tạo nên, anh ta trở thành chủ đề chính những sự nhạo báng, coi thường mà những cuốn sách đưa ra, khiến anh ta trở nên điên loạn. Chính sự lưu đày một cách khổ ải bản thân mình trong những trang sách, các nhân vật của Linda Lê phải tự đấu tranh giữa hiện thực đời sống và ảo tưởng trong sách vở, đấu tranh giữa niềm đam mê và những thực tại, tạo nên một bản hòa ca xô bồ giữa cái viết và cái chết trong các nhân vật.

Sự lưu đày, khổ ải trong các tác phẩm của Linda Lê không chỉ là sự lưu đày trong những trang sách, lưu đày trong niềm đam mê của các nhân vật mà đó còn là sự lưu đày trên những vùng đất lạ. Nhân vật trong *Nói với tôi đi* đã chịu một sự lưu đày ở Paris khi anh đã không biết quý trọng những gì mình đã có ở Việt Nam, đối với anh "Sài Gòn, nơi tôi phạm tội. Paris, nơi đền tội" [4, tr.160]. Ở trên nước Pháp xa hoa và mĩ lệ nhưng dường như con người này đang phải tự lưu đày mình trong một chốn khổ đau. Bởi nơi đây anh đã cảm nhận được sự cô đơn, sự thất bại trong chính cuộc đời của mình, anh đơn độc cùng một tâm trạng khát khao hãy "nói với tôi đi", một con người đã cảm nhận được một "Paris lánh xa tôi, Paris nín thinh và mắt tôi hoài công năn nỉ, Nói với tôi đi, để cho tiếng nói kia nín thinh. Tôi tiến bước trong đêm giữ những bóng ma và tôi trở lại, lần mò, thất thểu, vô phương trốn tránh, với đoàn lũ cô đơn" [4, tr.169]. Sự lưu đày này như một sự lưu đày trong tâm

tưởng, nó giày vò tâm can của nhân vật và khiến cho con người ta chịu nhiều khổ ải.

Đối với nhân vật "tôi" trong *Hòn đảo địa đầu*, anh ta lại phải chịu sự lưu đày trong hành trình đi tìm về với Cõi Phúc. Nhân vật đó đã trải qua rất nhiều khổ đau, hoạn nạn "Một năm trôi qua. Tôi cạn tiền. Thực phẩm mua dừng chân trước đã hết mà tôi đang ở giữa một hoang mạc tuyết. Khắp chân trời không nơi nào có bóng người. Tôi mất hết hi vọng tới được đất hứa và tự nhủ dẫu cho tới được đích đi nữa tôi chẳng bao giờ vạch lại nổi đường đi cho bạn bè phía sau" [4, tr.93]. Cõi Phúc như một địa danh mà mỗi người ai cũng muốn hướng đến, tìm thấy bình an, hạnh phúc trong đó nhưng dường như để đến với nó con người phải trải qua nhiều khổ ải, một cuộc hành trình kéo dài năm mươi năm – bằng cả cuộc đời một con người. Linda Lê muốn gửi tới bạn đọc rằng hạnh phúc là một cuộc hành trình dài và đầy đau khổ và con người liệu có đi đến được cuối chặng đường trong cuộc hành trình kiếm tìm ấy hay là tự lưu đày trong những khổ ải của cuộc đời này.

Thông qua cách nhìn thế giới như một cõi lưu đày và khổ ải, Linda Lê đã cho chúng ta thấy, cuộc đời này luôn phải trải qua những sự đau khổ và con người phải biết vượt qua những lằn ranh giới giữa hạnh phúc và khổ đau để tìm đến những gì tốt đẹp trong cuộc đời này. Vì với Linda Lê "viết không chỉ là "lưu đày bản thân" đến những vực thẳm tuyệt cùng của tư tưởng, mà còn là cứu rỗi, thông qua phương cách vô cùng nhức nhối đó, một hy vọng vào bản nguyên đích thực trong sáng của con người" [24]. Cảm quan hậu hiện đại đã chi phối trong cách nhìn của Linda Lê về thế giới này với những nỗi cô đơn, những sự lưu đày trong chính bản ngã của mình nhưng đó không đơn thuần là một thế giới của những sự bi quan với những nỗi khổ đau mà con người phải chịu đựng mà nó như là một động lực giúp con người sống tốt hơn.

2.1.3. Thế giới của sự vỡ nát các giá trị

Đối với văn chương hậu hiện đại, thế giới này đã tan vỡ, chỉ còn lại một sự hỗn độn, không còn bất cứ tiêu chuẩn và giá trị định hướng nào, tất cả đều vô nghĩa và bất khả nhận thức. Trong thời đại này con người phải cay đắng thừa nhận rằng những khái niệm như Thượng Đế, vua chúa, Con người, trí tuệ, Lịch sử, Nhà nước giống như những nguyên tắc của thứ uy tín tưởng như không thể phá vỡ, đã từng xuất hiện, sau đó vĩnh viễn biến mất, và rồi thậm chí cả Ngôn ngữ…cũng đang bị đe doạ bởi sự bất lực.

Tình yêu, Lý trí, Đạo đức, cái Đẹp không xuất hiện, xuất hiện rất ít hoặc bị cái ác, cái kì dị lấn át. Thế giới này chỉ còn lại những sự vỡ nát của các giá trị. Trong *Lại chơi với lửa*, sự vỡ nát về sự Bất tử, Tình yêu, Lương tri…được thể hiện rất rõ. Tình yêu giờ đây cũng trở thành một trò đùa hài hước lớn. Nhân vật Algola trong truyện ngắn *Sợi tóc* luôn đòi hỏi một tình yêu hoàn hảo giống loài hải mã: "Độc thê trong cái thế giới trụy lạc dưới đáy biển, hải mã là con thú lãng mạn nhất trong tạo vật. Mỗi sáng, nó đổi màu và nghĩ ra một vũ khúc ái tình làm vui cho người đẹp của nó. Đến mùa sinh sản, nó múa một điệu pavane chín tiếng đồng hồ liên tiếp hầu thuyết phục hải mã cái ưng giao cho nó mang trứng trong túi bụng nó. Nếu bạn đời của nó chết đi, nó để tang và lủi thủi một mình rất lâu trước khi đi tìm một cuộc tình khác" [4, tr.123]. Luôn mong chờ vào một tình yêu hoàn hảo với người chồng, và luôn tìm mọi cách để chiến đấu với những người mà nàng nghĩ là tình địch của mình. Nhưng Algola lại không tự mình xây đắp nên hạnh phúc đó mà phải nhờ đến những phù phép của mụ phù thủy. Tình yêu là thứ là Algola muốn có và nàng vẫn đi tìm nhưng nàng lại bỏ qua một tình yêu lớn lao của mẹ giành cho mình. Nàng không biết cách yêu mẹ và để cho bà chết trong sự cô đơn.

Cô gái trong *Tiếng ngoài hình* lại mải mê chạy theo một tình yêu mù quáng với một tên khốn. Cô chịu đựng những khổ đau, mất mát chỉ vì quá yêu

anh ta: "mười năm tôi câm như hến, luôn luôn sẵn sang đón nhận những lời anh nói, cứ như tôi là con búp bê có thể bơm phồng chờ anh thổi vào sự sống" [4, tr.195]; cô nói dối mẹ mình để có được số tiền giúp anh ta thực hiện ước mơ trở thành một nhà điện ảnh. Vì tình yêu cô đã cố gắng tất cả nhưng điều mà cô nhận được từ anh ta đó là những "trận lũ những lời không đầu không đuôi" [4, tr.218] sau mỗi lần anh ta thất bại. Sống hết mình vì tình yêu nhưng những nhân vật của Linda Lê lại không có được những niềm hạnh phúc thực sự. Thế giới giờ đây đã đổ vỡ các giá trị về Tình yêu, điều mà con người tưởng chừng như tồn tại vĩnh cửu.

Bên cạnh sự đổ vỡ các giá trị trong tình yêu, sự trung thực và lương tri cũng là những khái niệm không thể tồn tại giữa cuộc đời. Nhân vật "tôi" trong truyện *Ngày Bonel gặp người viết điếu văn khóc mình* đã dối trá bịa ra một câu chuyện huyễn hoặc về Bonel. Lời dối trá đó trở thành động lực cho Lebon quyết tâm đi tìm ra sự thật. Nhưng những sự thật chưa được hé lộ thì Lebon và Bonel đều chết "Họ đã chết vì một bí mật không ai sẽ được biết một chút gì" [4, tr.87]. Như vậy sẽ không có một ai biết được sự thật về Bonel cũng như nhân vật "tôi" là một con người dối trá. Sự trung thực, lương tri không thể tồn tài trong xã hội hậu hiện đại. Bởi xã hội đó, con người ta luôn hoài nghi, không tin tưởng và đố kị lẫn nhau.

Mối quan hệ gia đình tan nát cũng trở thành phạm vi phản ánh của sự đổ vỡ các giá trị. Tình thân giữa con người với con người ngày càng phai nhạt. Con người cảm thấy lạc lõng ngay cả ở trong gia đình mình, nhân vật "người mẹ" trong truyện *Con nhện* luôn quay lưng với đứa con trai của mình: "Vừa cảm thấy tôi hiện diện, bà quay ngay mặt vào tường. Tôi ngồi xuống đất, kéo chăn nắm chặt tay, tôi chờ. Bà không nhúc nhích, và thường thì tôi thiếp ngủ dưới chân giường cho đến khi cha tôi, giữa trưa, trở về và nhấc tôi dậy cho tôi ăn" [4, tr.188]. Hay trong truyện *Ngày Bonel gặp người viết điếu văn khóc*

mình, Lebon luôn phải chịu sự hắt hủi từ gia đình: một người chú đã thẳng thừng từ chối khi Lebon muốn làm việc ở văn phòng của ông ta; những người anh trai từ chối sự giúp đỡ của anh. Đối với Lebon anh cũng chưa bao giờ yêu thương mẹ của mình và bà cũng thế. Nhân vật tôi trong *Mổ xẻ một ảo tưởng* lại sống trong sự chia lìa tình thân với người con gái, gia đình tan vỡ. Những giá trị trước đây tưởng chừng như được tồn tại vĩnh viễn thì bây giờ qua góc nhìn của chủ nghĩa hậu hiện đại, những giá trị đó đã bị phá bỏ. Tất cả làm cho thế giới này trở nên bất khả nhận thức.

2.2. Hậu hiện đại trong quan niệm nghệ thuật về con người

Trong văn học, các nhà văn thường lấy con người cá nhân làm tâm điểm qui chiếu. Linda Lê cũng không nằm ở trường hợp ngoại lệ, các sáng tác của chị luôn hướng đến con người với một góc nhìn hiện rõ những nỗi cô đơn miên man, những sự lưu đày khổ ải cả của con người trong kiếp nhân sinh này.

2.2.1. Con người trong tận cùng của cái cô đơn

Cô đơn vốn tồn tại như một thuộc tính không thể thiếu trong cảm xúc của con người. Từ khi sinh ra, con người đã mang sẵn trong mình nỗi cô đơn. Octaviopaz - tác giả đã từng đoạt giải Nobel văn chương coi “cái cô đơn là đặc trưng cuối cùng của thân phận con người” và nhấn mạnh “con người là sinh vật duy nhất cảm thấy mình đơn côi...” [12]. Do đó trong văn học, cái cô đơn không phải là một vấn đề mới mẻ. Từ khi văn học ra đời và trở thành tấm gương phản chiếu tâm hồn con người thì cái cô đơn đã chiếm một vị trí quan trọng trong cảm hứng sáng tác văn chương. Trong quá trình sáng tác văn chương, cái cô đơn đi cùng với những thân phận bé nhỏ, trơ trọi giữa kiếp nhân sinh đã trở thành mối quan tâm hàng đầu của các nhà thơ, nhà văn. Không chỉ các nhà thơ xưa cảm nhận được: “Tiền bất kiến cổ nhân/ hậu bất kiến lai giả/ Niệm thiên địa chi du du/ Độc sảng nhiên nhi thế hạ” (Đăng U

Châu đài cao – Trần Tử Ngang) mà dường như cuộc sống càng hiện đại thì con người không chỉ cô đơn trong không gian mà còn thấy cả "*Trăm năm cô đơn". Quan hệ giữa những con người của kỉ nguyên hậu hiện đại dường như "là mảnh vỡ, là chắp nối, là những phiến đoạn chia cắt của cuộc đời. Con người hậu hiện đại vì thế cô đơn, lạc loài ngay giữa gia đình, quê hương, giữa gia đình nhưng họ vẫn "không gia đình" và giữ quê hương nhưng họ vẫn "thiếu quê hương" [8, tr.307].

Bước sang thời kì hậu hiện đại, tâm trạng cô đơn dường như đã trở thành một hiện tượng phổ biến của con người. Con người cảm thấy lạc lõng, bấp bênh, không xác định được đâu là những giá trị cần hướng đến. Đi ngược lại với những giá trị vật chất mà "chủ nghĩa kĩ trị" đã tạo ra, con người ta không thiếu phương tiện thông tin, không thiếu vật dụng tiêu dùng như trước đây nhưng những giá trị về mặt tinh thần lại bị xuống cấp một cách trầm trọng. Con người giờ đây cảm thấy mình luôn ở trong trạng thái cô đơn, cô đơn trong gia đình, cô đơn bên những người thân, như lạc giữa đám đông bầy đàn và lạc lối giữa cuộc đời của chính mình.

Thế giới con người trong các tác phẩm của Linda Lê cũng là thế giới bị bao trùm lên bởi nỗi cô đơn. Đó là những con người cô đơn trên con đường sáng tạo nghệ thuật của riêng mình, nỗi cô đơn của những cảnh đời bất hạnh và đau đớn hơn là nỗi cô đơn nơi đất khách quê người, không bóng một người thân.

Các nhân vật nhà văn trong *Lại chơi với lửa* bị giam cầm trong một "nhà giam tâm hồn" khiến cho họ trở nên cô đơn tuyệt đối. Đó là nỗi cô đơn muôn thuở trên con đường sáng tạo nghệ thuật. Chỉ xuất hiện trong giấc mơ nhân vật "tôi" trong truyện ngắn *Người khách* nhưng "người khách" – một nhà văn sinh trưởng cùng một đất nước với nhân vật "tôi" đã cho thấy anh cô đơn như thế nào trong cõi riêng của mình khi sự sáng tạo của anh đã không được chấp

thuận. Những gì anh viết ra đã không nhận được sự đồng cảm từ người khác, văn chương của anh trở thành một thứ kì quái khiến cho anh phải đi tìm một nỗi đồng cảm ở một đất nước xa xôi giữa những đêm khuya. Hay nhân vật "tôi" trong truyện *Con ruồi* đã để mất cảm hứng sáng tác từ khi người vợ của anh ta ra đi và phải bắt đầu lại tất cả mọi thứ từ đầu. Nhưng rồi anh ta lại vẫn loay hoang mang, bơ vơ, lạc lõng với câu hỏi: "Từ nay, tôi sẽ viết cho…cho AI đây?" [4, tr.8].

Con người trong tập truyện ngắn *Lại chơi với lửa* còn mang nặng nỗi cô đơn khi ở trên đất khách quê người, một nỗi cô đơn khi bị cắt lìa khỏi cội nguồn quê hương. Cảm thức tha hương ấy có thể bắt gặp rất nhiều trong sáng tác của các nhà văn thuộc dòng văn học di dân. Đó là một Đoàn Minh Phượng với nỗi cô đơn mênh mang nơi những con người không biết "tôi là ai", luôn khát khao cội nguồn dân tộc. Ngay trong các sáng tác của Linda Lê, nhà văn di dân chỉ có nửa dòng máu Việt, nước Pháp cũng được xem như một nửa quê hương, cảm thức tha hương cũng hiện lên rất rõ. Linda Lê thú nhận: "lương tâm của tôi bị giằng co giữa lòng chung thủy với phương Đông, mà cha tôi là đại diện, và sự cám dỗ của phương Tây mà mẹ tôi - người bạn của nước Pháp - là hiện thân" [26].

Truyện ngắn *Nói với tôi đi* đã khắc họa hình ảnh một con người sống trên thành phố Paris nhưng vẫn không thôi nghĩ về quá khứ của mình ở Sài Gòn, nơi mà anh có tất cả, bạn bè, tiền bạc và có một thời gian đã từng sống hạnh phúc với người vợ của mình. Người con gái của nhân vật "tôi" trong *Mổ xẻ một ảo tưởng* lại thấy có lỗi khi đã bỏ lại người cha ở lại, không cùng mình và mẹ sang Pháp, người con ấy vẫn nhớ về cha với cảm giác "nó tự cho mình có tội đã bỏ mặc tôi và tìm thấy trong cảm thức phạm tội ấy chút nào nguôi ngoai" [4, tr.139]. Một nỗi nhớ cha hay mở rộng ra là một nỗi nhớ về quê

hương da diết vẫn luôn tồn tại mãi trong tâm hồn của người con, một nỗi cô đơn nơi xa xứ.

Đối với các nhà văn hậu hiện đại, mỗi con người trong cuộc sống này đều trở thành nạn nhân của thời cuộc, và họ luôn ở trong tâm thế muốn chối bỏ hiện tại, họ lạc lõng trong cuộc sống này. Họ trở thành những con người cô đơn, những kẻ bên lề của xã hội. Nhân vật "người mẹ" trong truyện *Con nhện* luôn muốn trở về với quá khứ, bởi ở đó có những gì đẹp đẽ nhất trong cuộc đời của bà: "càng ngày bà càng dậy muộn, để mong thấy ngày bớt dài. Bà né tránh mọi câu tôi hỏi về hiện tại. Mỗi khi hứng khởi nói, bà chỉ nhắc lại thuở thiếu thời tươi đẹp của bà cùng những kỉ niệm với người cha, người đàn ông bà thương yêu duy nhất trên đời này" [4, tr.178]. Dường như con người ta không tìm thấy những điều tốt đẹp trong cuộc sống này, những điều trong quá khứ đã được tôn thờ giờ đây đã không còn, người ta hoài nghi tất cả, hoài nghi ngay chính những người thân nhất, những đứa con do mình dứt ruột đẻ ra.

Không chỉ là cảm thấy lạc lõng trước cuộc đời này, qua các tác phẩm của mình, Linda Lê còn cho thấy cuộc sống này còn chứa đựng cả những thất vọng, con người đã trở thành những cái máy vô tri vô giác khi những tình cảm trong họ đều đã bị đông cứng. Chính điều đó càng làm cho con người cảm thấy cô đơn hơn. Gemini trong truyện *Giàn giáo* là một người làm nghề xây dựng muốn cho "những người ngụ cư trong các chung cư trùng tu kia được hưởng hạnh phúc chẳng ngờ" [4, tr.117]. Anh mong muốn cuộc sống này trở nên tươi đẹp hơn nhưng anh ta lại cảm thấy thất vọng trước những rạn nứt về tình người. Con người trở nên vô cảm trước những đứa bé tội nghiệp; đánh đổi ngay cả tình thân. Đập vào mắt anh thợ xây Gemini là những cảnh tượng hết sức khủng khiếp, nằm ngoài sự tưởng tượng: "một bé gái ba tuổi bò trên sàn nhà tới một cái đĩa đặt dưới chân giường. Không có ai khác trong nhà.

Đứa bé thọc hai tay vào cái đĩa sâu và nuốt lấy nuốt để, đồ ăn dính đầy lên mặt. Thình lình, nó ngước lên và mắt nó gặp mắt Gemini. Nó vụt trốn về phía lò sưởi nhanh như một con thú bị săn đuổi. Một cái dây nằm đó, buộc vào một ống lò sưởi" [4, tr.117]; một người chồng đầu độc người vợ; một thiếu nữ đau đớn trước cái chết của người yêu. Tất cả tạo nên một nỗi cô đơn, tuyệt vọng đến tận cùng trong sâu thẳm tâm hồn con người.

Cuộc sống hiện đại cuốn con người vào guồng quay của những giá trị vật chất mà quên đi những giá trị tinh thần. Những cảnh đời bất hạnh ngày càng tăng nhiều thêm và do đó nỗi cô đơn của con người cũng sẽ không bao giờ ngừng lại. Và cũng giống như thông điệp mà Marquez đã gửi gắm trong tác phẩm *Trăm năm cô đơn*, phải chăng Linda Lê cũng muốn cho người đọc thấy rằng chúng ta phải gần nhau hơn, hiểu nhau hơn để chống lại nỗi cô đơn mà muôn đời nó vẫn theo đi theo con người và đừng biến nỗi cô đơn đó thành cái ác, cái xấu xa của con người.

2.2.2. Con người với cảm thức thất bại

Sự phát triển vượt bậc của khoa học kĩ thuật để hình thành nên chủ nghĩa kĩ trị đã làm cho con người ta trở nên nhỏ bé hơn trong thế giới này và họ trở nên bất lực trước cuộc sống. Họ không thể thay đổi được những gì ở hiện tại mà chỉ biết chấp nhận nó như một lẽ đương nhiên. Chính điều này đã tạo nên những cảm thức thất bại trong con người hậu hiện đại. Không dám đối đầu với thực tại và không tự tin vào bản thân mình, con người hậu hiện đại dường như càng lún sâu vào những chuỗi thất bại do chính mình tạo nên.

Linda Lê không chỉ cảm nhận được con người trong thời hậu hiện đại mang trong mình một nỗi cô đơn, không tìm được sự đồng cảm mà họ còn là những con người sống trong cảm thức thất bại, thấy mình thật sự nhỏ bé, thật sự bất lực trước cuộc đời này và để mọi chuyện nằm ngoài tầm kiểm soát. Tập truyện ngắn *Lại chơi với lửa* mang trong nó một nỗi hoang mang trước thời

đại, một tâm trạng lúc nào cũng có thể bị đánh ngã trước cuộc đời. Đó là những con người muốn đi tìm đến địa danh mang tên Cõi Phúc (*Hòn đảo đia đầu*), muốn thay đổi cuộc sống khi nhìn thấy những cảnh đời bất hạnh (*Giàn giáo*), muốn tạo cho mình những sản phẩm vừa ý (*Người khách*). Nhưng trước những thử thách đó, hầu như các nhân vật của Linda Lê thay vì cố tìm ra giải pháp để khắc phục mà trong họ luôn mang sẵn một cảm thức thất bại và dường như điều đó đã trở thành một phần trong cuộc sống của họ: "Thường thì những tháng ngày soạn thảo một cuốn sách tôi mòn mỏi vì ngờ vực và khi xong thì kiệt quệ với cảm thức thất bại" [4, tr.37]; "Tôi ngủ nhiều hơn là đi. Thân xác mệt nhoài, và khi gặm mẩu bánh cuối cùng rồi tôi chỉ còn đủ sức lê đến một cái hang và nằm vật xuống. Thế là hết. Tôi sẽ chết mà chẳng được thấy mặt trời cực Bắc ló dạng" [4, tr.93].

Thế giới nghệ thuật mà Linda Lê đem đến được cố ý miêu tả gần như bằng những nỗi tuyệt vọng. Những hạt mầm nhân đạo muốn đem lại cho cuộc sống này những điều tốt đẹp hơn nhưng dường như họ quá nhỏ bé trước cộng đồng để rồi một kết thúc đã chờ sẵn họ không gì khác ngoài những sự thất bại và khổ đau. Một anh thợ xây Gemimi trong *Giàn giáo* vẫn luôn hi vọng về một cuộc sống tốt đẹp và anh tìm trong các tầng nhà đang sửa mong tìm gặp được cuộc sống ấm áp nhưng mọi thứ không đi theo chiều hướng anh mong muốn. Vì trước mắt anh, cuộc sống không đơn giản như anh nghĩ, đến đâu anh cũng chỉ thấy những kiếp súc sinh bi thảm, đê tiện của con người. Và lúc anh vừa nhìn thấy một cảnh tượng nghĩ rằng đó là niềm vui thì cũng là lúc tuột tay làm mồi cho cái chết. Một Brion vẫn luôn gây ra những tội ác tày trời để mong trở về với chính mình và anh lầm tưởng rằng cưới vợ sẽ là con đường duy nhất giúp anh thoát khỏi cảnh nhìn "cuộc đời luôn là màu hồng" nhưng người vợ của anh cũng mắc căn bệnh kì lạ như anh và cho đến cuối cuộc đời anh vẫn thất bại trong hành trình kiếm tìm bản thân mình. Tia hi

vọng vừa mới lóe lên đã vội bị dập tắt khiến cho con người ta cảm thấy thế giới này thật u tối, khó lường.

Nhiều câu chuyện trong tập truyện ngắn *Lại chơi với lửa* thường bắt nguồn từ việc viết và kết thúc bằng cái chết như một sự thất bại đau đớn nhất. Những nhà văn của Linda Lê muốn tạo ra những "đứa con tinh thần" của riêng mình nhưng rồi giấc mơ của họ còn dở dang vì thần chết đã xướng tên của họ hoặc những tác phẩm của họ vì vô tình hay hữu ý mà luôn bị phá hủy. Nhân vật "tôi" trong truyện ngắn *Con ruồi* đã phải chết bởi những "nàng Thơ" của anh ta. Nhân vật "tôi" trong *Người khách* sau bao nhiêu lần với cảm thức thất bại về cuốn tiểu thuyết của mình đã "thấy trào dâng trong mình cả một khúc ca đắc thắng" [4, tr.37] nhưng trước hôm quyết định gửi bản thảo đi thì nó đã bị lửa thiêu rụi. Phénix đã tự tay thiêu hủy cuốn Kinh Sách của anh ta để trước khi chết để hi vọng "từ mớ tro tàn của tôi sẽ tái sinh giấc mơ điên rồ ngàn xưa kia và người ta sẽ tìm tôi nơi tôi không còn nữa" [4, tr.65].

Ẩn chứa đằng sau lớp vỏ ngôn từ mộc mạc, Linda Lê đã khắc họa một thế giới với kết cục đầy những thảm bại ê chề, những cảm thức thất bại luôn thường trực trong mỗi nhân vật và con đường mà Linda Lê đã chọn cho các nhân vật của mình đó là để họ không tồn tại trên thế gian này nữa. Điều này khiến cho các câu chuyện của Linda Lê dường như thấm đẫm *tâm trạng hoài nghi tồn tại*, một loại tâm trạng đang chi phối mạnh mẽ cách cảm nhận đời sống của con người hậu hiện đại.

2.2.3. Con người của bản năng, vô thức

Văn học hậu hiện đại xây dựng con người bị nô dịch bởi chính những điều con người tin tưởng, ý thức nằm ngoài sự nỗ lực ý chí của cá nhân, ý thức là nô lệ của những hệ thống tư tưởng thống trị, bởi vì nó buộc phải tư duy bằng những khái niệm đã bị "tự biên tập, điều chỉnh cho phù hợp với hệ tư tưởng", kinh nghiệm cá nhân của con người được xác định như một cái gì

đó bị quyết định bởi giai cấp, gia đình, văn hoá…(những hiện tượng trên cá nhân), lĩnh vực duy nhất chống lại ý thức chuyên quyền đó là lĩnh vực vô thức. Điều này dẫn đến kết quả là diện mạo con người trong văn học hậu hiện đại mất đi tính toàn vẹn mà nó vẫn có trong chủ nghĩa hiện thực.

Trong tập truyện ngắn *Lại chơi với lửa*, Linda Lê xây dựng nên một thế giới đầy rẫy những nhân vật bị rối loạn về nhân cách, những kẻ lập dị, điên loạn, tâm thần… ; hay nhìn chung là những con người có vấn đề về tâm lí. Hầu hết các truyện trong *Lại chơi với lửa* đều chứa đựng nhân vật có vấn đề tâm lí với những biểu hiện khác nhau:

Tên truyện	**Nhân vật có vấn đề tâm lý**	**Biểu hiện**
Con ruồi	Người kể chuyện xưng "tôi"	- Nói chuyện với ruồi - Xem ruồi là nàng Thơ của mình
Lọ mực	Người kể chuyện xưng "tôi"	- Bị ám ảnh bởi cô gái nước ngoài và người bạn thân - Bị một lọ mực sai khiến giết chết Lãnh Tụ
Người khách	Người kể chuyện xưng "tôi"	- Nhìn thấy người đàn ông bước ra từ trang sách
Trát đòi	Người kể chuyện xưng "tôi"	- Bị ám ảnh bởi bóng ma quá khứ của người em gái song sinh
Vết cắn	Phénix	- Bị cắn chết bởi một từ "sách"

		- Nghĩ mình biến thành ngôn ngữ
Ngày Bonel gặp người viết điếu văn khóc mình	Lebon	- Viết về những người đã chết - Quá ngưỡng mộ một nhà văn và quyết tâm đi tìm sự thật về Bonel
Hòn đảo địa đầu	Người kể chuyện xưng "tôi"	- Bị giam trong bệnh viện tâm thần - Bị cho là mắc chứng hoang tưởng
Con mắt Brion	Brion	- Nhìn cuộc đời bằng đôi mắt màu hồng - Muốn gây tội ác đê có thể nhìn thấy mọi sắc màu cuộc sống
	Cô vợ trẻ của Brion	
Sợi tóc	Algola	- Hoang tưởng về việc chồng đi ngoại tình - Sử dụng các trò nguyền rủa, ếm bùa
Con nhện	Người kể chuyện xưng tôi	- Kẻ điên loạn - Giết chết mẹ mình
	Người mẹ	- Bỏ mặc con mình - Bị ám ảnh bởi nỗi sợ Nhà nước bỏ rơi
Nói với tôi đi	Người kể chuyện xưng "tôi"	- Lang thang ở một đất nước xa xôi với tâm trạng

		khát khao tìm một ai đó "nói với tôi đi" - Túm lấy người phụ nữ xa lạ và lảm nhảm không ngừng

Con người hành động theo bản năng và vô thức với những hành động kì dị: nói chuyện với con ruồi, giết người, nói chuyện với những kẻ bước ra từ trang sách… là kiểu con người khá phổ biến trong văn chương hậu hiện đại. Như muốn chứng minh rằng con người trong thời đại hậu hiện đại thường là những con người khác biệt với những biểu hiện kì quái, như một hành vi xô đổ quy luật, trật tự của một thế giới bị điều khiển bởi lý trí và ý thức – những "đại tự sự". *Lại chơi với lửa* tạo nên một thế giới đối nghịch với sự thống trị của bản năng, vô thức. Trong một thời đại luôn ẩn chứa sự hoài nghi cùng sự đổ nát các giá trị thì những biểu hiện điên loạn hay chấn thương của con người là một điều hoàn toàn có thể giải thích được.

Tiểu kết: Bằng cảm quan hậu hiện đại, thế giới và con người trong *Lại chơi với lửa* của Linda Lê hiện lên với đầy rẫy những sự kì dị, sự lưu đày, khổ ải; với những con người cô đơn, sống theo bản năng, vô thức và luôn ở trong cảm thức thất bại. Đây cũng là hậu quả tất yếu mà con người đang phải gánh chịu trước một xã hội đã đổi thay, một xã hội hậu hiện đại với những hoài nghi, vỡ nát các giá trị và bất tín nhận thức.

Chương 3
NGHỆ THUẬT HẬU HIỆN ĐẠI TRONG TẬP TRUYỆN NGẮN *LẠI CHƠI VỚI LỬA*

3.1. Cách tổ chức kết cấu trần thuật

Tác phẩm văn học bao giờ cũng tồn tại trong một cấu trúc nghệ thuật nhất định bao gồm nhiều yếu tố khác nhau tạo nên các kiểu kết cấu trần thuật. Nói như Phương Lựu thì kết cấu, cấu trúc vô luận là tổ chức vật thể, quan hệ hay quy tắc, phương pháp, mô hình đều là yếu tố tạo thành văn bản, là thực tế không thể bỏ qua trong quá trình sáng tác và đọc hiểu văn bản. Đó chính là sự liên kết, sắp xếp, tổ chức các bộ phận, các yếu tố và chất liệu trong văn bản theo một dụng ý nghệ thuật, một khuynh hướng tư tưởng nhất định. So với các trào lưu văn học đi trước, văn học hậu hiện đại đã có những cách tân nghệ thuật đáng kể trên nhiều phương diện: từ quan niệm nghệ thuật về con người, phương thức trần thuật, ngôn ngữ, giọng điệu… trong đó việc cách tân kết cấu trần thuật góp một phần không nhỏ trong việc thể hiện tư duy nghệ thuật của các nhà văn.

Trong văn học hậu hiện đại, các kiểu kết cấu theo trật tự tuyến tính hay kết cấu nhân quả, kết thúc có hậu dường như bị chấm dứt. Các nhà văn đương đại muốn tiếp cận và phản ánh hiện thực cuộc sống ở một chiều sâu mới và họ đã chọn những lối kết cấu như phân mảnh, lắp ghép, liên văn bản làm cho tác phẩm như những mảnh vỡ rời rạc, nhiều khi không theo một quy luật nào mà là sự lắp ghép nhiều mảnh một cách ngẫu nhiên, là sự cắt dán nhiều loại văn bản. Với sự ngừng cố gắng kiếm tìm một thực tại thuần khiết, tiến tới chấp nhận một thực tại hỗn tạp, đa chiều về một thế giới đa tầng chủ nghĩa hậu hiện đại đã phá vỡ các khuôn mẫu đã định hình từ trước. Tác phẩm hậu hiện đại với sự kết hợp của các mảnh độc lập tạo nên tính đa tâm điểm, có sự phân

mảnh và liên văn bản. Đây là những kĩ thuật phổ biến để các nhà văn hậu hiện đại tạo nên một lối trần thuật hỗn độn, chuyện kể đứt mạch, đảo chiều, xé vụn một cách khác thường. Với cảm quan giải trung tâm, văn học hậu hiện đại càng đào sâu thế giới đa chiều kích của cuộc sống cũng như tâm hồn con người. Với một lối kết cấu trần thuật đứt đoạn, kết thúc truyện mang tính đối thoại cao cũng như cố tình biến truyện ngắn thành một cuộc độc thoại nội tâm kéo dài, *Lại chơi với lửa* của Linda Lê quả thực mang đậm sắc thái của văn chương hậu hiện đại.

3.1.1. Kết cấu trần thuật đứt đoạn

Trong việc tổ chức kết cấu cho các văn bản hậu hiện đại, các nhà văn đã cố tạo ra những kiểu trần thuật đứt đoạn, những diễn ngôn hỗn độn nhằm tạo nên sự tiếp nhận ở độc giả về một thế giới bị xé vụn, bị lạ hóa, thế giới đã bị đánh mất ý nghĩa, mất những trật tự mang tính quy luật vốn có của nó, con người chỉ còn là những mảnh vỡ. Trong tập truyện ngắn *Lại chơi với lửa* của Linda Lê chúng ta có thể thấy rằng một số truyện đã được viết theo kiểu kết cấu này.

Kết cấu trần thuật đứt đoạn thường được sử dụng chủ yếu trong các truyện ngắn có hai mạch truyện, trong đó có một tuyến truyện chính và một tuyến truyện phụ. Tuyến truyện phụ này có tác dụng bổ trợ, là đối tượng quy chiếu, đan xen, giải thích cho mạch truyện chính. Tuyến truyện chính trong truyện ngắn *Con nhện* nói về một nhân vật bị giam ở trong nhà thương điên đã phạm tội giết chết mẹ ruột của mình. Xen vào tuyến truyện chính này là sự lồng ghép những chi tiết về tuổi thơ của anh ta bị mẹ đối xử như thế nào, những hình ảnh đã đóng đinh trong trí nhớ của anh ta khi anh ta mới chỉ được ba tuổi: "Tôi nhớ, trước khi ngã bệnh, không bao giờ bà quên xếp dọn đồ chơi của tôi và rất ghét bề bộn. Thế là mỗi sáng tôi cố gắng cất đồ chơi, bừa bãi quanh tôi, thành một đống cho có vẻ ngăn nắp. Bổn phận làm xong, tôi quay

lại bên mẹ, hi vọng được bà tán thưởng. Tôi chỉ nhận được một tiếng vô cùng bực bội cùng một tiếng lầm bầm đuổi tôi về chỗ, dưới chân dường" [4, tr.189]. Những hình ảnh của cậu bé ba tuổi phải sống trong một gia đình thiếu vắng tình yêu thương của mẹ cùng với hình ảnh của một người cha luôn hiện hữu trong kí ức của anh ta được sắp xếp vào giữa tuyến truyện chính để giải thích vì sao anh ta đã có hành động lấy đi sinh mạng của người sinh ra mình. Sự thật của câu chuyện được sắp xếp qua những mảng kí ức của anh ta, không theo trật tự nhất định nào bởi đó là kí ức của một người điên. Tất cả tạo nên một hiện thực đa chiều.

Kết cấu trần thuật đứt đoạn được biểu hiện trong hai truyện ngắn *Mổ xẻ một ảo tưởng* và truyện *Vết cắn* được Linda Lê viết theo kiểu phá vỡ trật tự thời gian. Tức là được mở đầu bằng những sự kiện của hiện tại, đưa người đọc ngược về quá khứ rồi hướng đến tương lai. Trong truyện *Vết cắn*, mở đầu câu chuyện là cái chết của nhân vật Phénix, một con người vui tính, vô cùng thông minh và vô cùng ân cần theo lời của những người bạn anh ta. Từ cái chết của Phénix, Linda Lê đã dẫn dắt người đọc quay ngược về quá khứ để tìm hiểu nguyên nhân cái chết của anh ta qua những trang nhật kí còn lại. Trong khoảng thời gian hai mươi ngày, Phénix đã ghi chép cẩn thận những điều mà anh cảm nhận được một cách rõ ràng từng ngày. Chính nhờ đó mà người đọc có thể giải thích được nguyên nhân cái chết bất thường của nhân vật này.

Hay trong truyện *Mổ xẻ một ảo tưởng*, thông qua hình thức là một bức thư hồi đáp lại người bạn phương xa, nhân vật "tôi" không chỉ kể về những công việc hiện tại, về cuộc sống hàng ngày mà còn mở rộng ra quay về kể những việc trong quá khứ. Đó là những câu chuyện về việc vợ và con gái của anh sang Pháp; về những câu chuyện của anh tài xế; về những hiện thực ở nơi quê hương mình…Từ hiện tại, thời gian truyện kể được lùi vào quá khứ và nó

được kết thúc ở hiện tại. Với kiểu kết cấu này thực sự tạo nên hiệu quả nghệ thuật. Các hệ thống sự kiện bị phân rã, chắp nối theo từng kí ức đứt đoạn của các nhân vật. Một tác phẩm được đan cài giữa các sự kiện được sắp xếp không theo mạch tâm lí của nhân vật. Nhờ đó mà nhà văn đưa người đọc đi sâu vào tâm lí nhân vật, có thể hiểu được những suy nghĩ trong nội tâm của nhân vật đó. Bằng việc sử dụng kết cấu đứt đoạn như vậy, Linda Lê đã tạo nên một hiện thực được lắp ghép từ nhiều mảnh khác nhau, khiến cho câu chuyện trở nên sinh động, hấp dẫn. Sức khái quát của truyện không còn nằm ở một lát cắt trong cuộc sống mà quy mô hiện thực được phản ánh mở rộng ra rất nhiều.

3.1.2. Kết thúc truyện mang tính đối thoại

Trong một tác phẩm văn học, bên cạnh nội dung chính, một vấn đề mà các nhà văn luôn quan tâm đến đó chính là cách kết thúc truyện. Kết thúc truyện kiểu truyền thống thường sẽ là lời giải đáp cho các thắc mắc của người đọc, là nơi nhà văn đưa ra kiến giải của mình cho các vấn đề xã hội, nhân sinh thông qua kết cục số phận của các nhân vật.

Thế nhưng các nhà văn hậu hiện đại không còn đi theo những khuynh hướng kết thúc truyện vẫn thường tồn tại trước đây. Những cái kết có hậu kiểu như nhân vật Tấm được sống hạnh phúc bên nhà vua, cô bé Lọ Lem cuối cùng cũng tìm được chàng Bạch mã Hoàng tử của cuộc đời mình, các nhân vật dù trải qua rất nhiều sóng gió trong cuộc đời rồi cũng sẽ sống được hạnh phúc…; những cái kết thường được định hình trước bởi tư tưởng của tác giả giờ đây đã không còn trong văn chương hậu hiện đại. Kết thúc truyện trong văn chương hậu hiện đại không bị gò bó trong khuôn khổ mà được mở rộng ra nhằm tạo ra tính đối thoại và người đọc sẽ là những người đồng sáng tạo cùng với tác giả. Đó có thể là sự bỏ lửng giữa chừng để người đọc tự viết tiếp, đó có thể là những cái kết nhà văn đưa ra những lựa chọn và người đọc có thể lựa

chọn một trong những cái kết mà nhà văn đưa ra, tùy vào tâm lí người đọc hoặc là những cái kết đầy bi thảm của các nhân vật chính…

Hầu hết các câu chuyện trong tập truyện ngắn *Lại chơi với lửa* cũng được khai thác khác với những đoạn kết truyền thống tạo nên tính đối thoại cho tác phẩm. Linda Lê đã để cho các nhân vật của mình đi vào con đường bế tắc trước cuộc đời và nhân vật của Linda Lê đã chọn cách giải thoát bằng cái chết. Trong suốt các câu chuyện, Linda Lê đẩy các nhân vật vào chốn mê cung của những sự cô đơn, của sự lưu đày khổ ải, một thế giới đầy rẫy sự kì dị và cái ác khiến cho họ không còn lối thoát. Và một cái kết thật bất ngờ, thật nhanh chóng đến với nhân vật của bà khiến cho người ta cảm thấy choáng váng. Các nhân vật của Linda Lê thường phải chịu chung một số phận là phải chết dù đó là một nhà văn, một nhà phê bình, một cậu bé nhìn cuộc đời bằng đôi mắt màu hồng, một ông chồng hết mực chung thủy, một con người có trái tim nhân hậu thì họ cũng không thể thoát khỏi kết cục bi thảm này.

Đẩy nhân vật đến cái chết, Linda Lê như muốn đối thoại cùng với độc giả. Có phải chăng Linda Lê vẫn chưa tìm ra con đường nào khác để giải tỏa những bế tắc cho nhân vật của bà? Hay là đó là ý đồ trong quá trình sáng tạo nghệ thuật? Theo chúng tôi, Linda Lê đã đưa nhân vật của mình đến với cái chết nhằm khẳng định rằng cuộc sống con người hậu hiện đại nếu như không thay đổi nhận thức, luôn sống cô độc trong thế giới kì quái của anh ta thì cuối cùng mọi chuyện sẽ không thể nào có được cái kết tốt đẹp hơn. Một con người đã trở thành một nhà văn, một người làm nghệ thuật thì phải bám sát vào đời sống hiện thực, cảm xúc không thể đến từ những sự khép kín tâm hồn. Nhân vật trong truyện ngắn *Con ruồi* chỉ ở trong phòng để sáng tác và coi con ruồi là nàng Thơ của lòng mình để rồi cũng phải chết vì một nàng Thơ không thực tế như vậy. Một anh chàng Phénix đã bị chết bởi một từ sách vì anh ta đã sống quá phụ thuộc vào sách, coi sách là lẽ sống của anh ta.

Tạo nên tính đối thoại cho tác phẩm đã trở thành một tiêu chí đánh giá sự thành công của các nhà văn hậu hiện đại. Bởi vì "Sự xuất hiện của ý thức đối thoại trong văn chương phản ánh *trạng thái đối thoại của thế giới* hôm nay. Dĩ nhiên, những ai quen với tư duy độc thoại, thích áp đặt tư tưởng sẽ khó hiểu, thậm chí không ưa hình thức văn học của ý thức đối thoại. Nhưng phủ nhận ý thức đối thoại trong văn học là cố tình phủ nhận hiện thực khách quan, là bất chấp sự trưởng thành của ý thức dân chủ trong con người hiện đại" [23]. Linda Lê đã làm được điều đó một cách thành công.

Đối thoại trong mỗi tác phẩm của Linda Lê luôn sâu sắc. Truyện ngắn *Lọ mực* được kết thúc bằng chi tiết nhân vật "tôi" giết Lãnh Tụ bằng mười ba nhát dao. Nhân vật "tôi" là kẻ đã tạo nên tội ác nhưng lại không thấy sự trừng phạt giành cho hắn. Hay kết thúc truyện *Con mắt Brion*, có một Brion mới lại xuất hiện ngay trong đêm tân hôn. Với kết thúc như vậy, Linda Lê đã đặt ra một vấn đề mang tính đối thoại cao, cái ác, cái xấu trong cuộc sống này vẫn luôn tồn tại, cái cũ mất đi thì sẽ có một cái mới lên thay thế. Với kết thúc bỏ ngỏ trong *Hòn đảo địa đầu*: "Có lẽ tôi sẽ buộc nó vào mắt cá chân người nằm giường kế bên. Nhưng trước đó, tôi sẽ dạy anh ta học ngôn ngữ Thanatos" [4, tr.106]. Tạo nên kết thúc như vậy, Linda Lê đã đặt ra một vấn đề tiếp nối: Liệu nhân vật có trở thành một Pháp sư mới hay không? Và anh ta có đặt cái vòng và dạy ngôn ngữ Thanatos cho một người nào đó để họ cũng trở thành pháp sư hay không? Việc làm này sẽ tiếp diễn cho đến khi nào mới kết thúc. Tất cả tạo nên tính đối thoại sâu sắc giữa nhà văn và bạn đọc. Truyện ngắn *Sợi tóc* chỉ dừng lại ở chi tiết Algola nhận được tin báo về cái chết của người mẹ và những lời kể của cô con gái. Chặng đường tiếp theo của nhân vật sẽ như thế nào sau khi cô đã nhận ra tội ác của mình? Hay sau bức thư viết cho một người bạn ở phương xa, mọi thứ mà "tôi" trong *Mổ xẻ một ảo tưởng* đã phản ánh liệu có được thay đổi hay vẫn tiếp tục như nó vẫn vậy? Liệu cô gái

trong truyện *Tiếng ngoài hình* có tìm được một tình yêu cũng như niềm đam mê đích thực cho bản thân mình? Tất cả dường như bị bỏ ngỏ bởi văn chương hậu hiện đại chỉ dừng lại ở việc trình bày thực trạng hơn là giải quyết các vấn đề.

Trong thời đại hậu hiện đại, phải chăng con người ta chỉ biết trốn tránh hiện thực, không dám đối diện với những thực tế của cuộc sống. Phải chăng những điều tốt đẹp trong cuộc đời này đều đã biến mất khi tình cảm giữa những người thân trong gia đình cũng đã bị rạn nứt, nghi ngờ nhau. Một người con luôn sống trong cảm thức sợ hãi bởi chính người mẹ ruột của mình và chính điều đó đã anh ta lâm vào cái ác; những người cha, người mẹ nhẫn tâm xích con mình ở một góc giường…Tất cả hé lên những gì đau đớn nhất của xã hội hậu hiện đại, một xã hội xác định giá trị của con người bằng vật chất chứ không phải là đời sống nội tâm của họ. Một xã hội như vậy thì liệu con người sẽ tồn tại được trong bao lâu? Những vấn đề đặt ra của Linda Lê luôn khiến cho người đọc không ngừng phải suy nghĩ. Không phản ánh một hiện thực quá bi quan nhưng qua những tác phẩm của Linda Lê chúng ta thấy rằng xã hội đang dần thay đổi và con người phải làm gì trước những sự thay đổi đó. Đó là một vấn đề lớn mà Linda Lê cũng như các nhà văn hậu hiện đại đang muốn đề cập đến.

3.1.3. Tác phẩm như một cuộc độc thoại nội tâm kéo dài

Thông thường, một tác phẩm văn học bao giờ cũng có cốt truyện và nhân vật. Có nhân vật tức là sẽ có những mối quan hệ giao tiếp xung quanh, từ đó sẽ sinh ra những cuộc hội thoại. Tuy nhiên, khi tiếp cận với những tác phẩm trong tập *Lại chơi với lửa* của Linda Lê, người đọc sẽ vô cùng ngạc nhiên khi thấy hầu như tất cả các câu chuyện của Linda Lê không có sự đối thoại của các nhân vật. Điều này khiến tác phẩm của Linda Lê như là những cuộc độc thoại nội tâm kéo dài của nhân vật xưng "tôi".

Với kiểu bố cục truyền thống, văn bản tác phẩm sẽ được chia nhiều đoạn khác nhau, mỗi đoạn trình bày một nội dung, một sự kiện nhất định nào đó của tác phẩm. Nhưng điều này không tồn tại trong các truyện ngắn của Linda Lê. Dường như, các tác phẩm của bà được viết một mạch từ đầu tới cuối, không có sự phân chia các phần khác nhau. Trong tập truyện ngắn *Lại chơi với lửa,* có 6/14 tác phẩm được kết cấu theo dạng thức này (*Con ruồi, Lọ mực, Mổ xẻ một ảo tưởng, Nói với tôi đi, Con nhện, Tiếng ngoài hình)*, chiếm 43%. Nó tựa như là một lời nói kéo dài của nhân vật "tôi" đang kể lại câu chuyện của chính mình và người nghe ở đây không ai khác chính là người đọc. Hầu hết truyện ngắn của Linda Lê trong *Lại chơi với lửa* thường được viết dưới dạng người kể chuyện xưng tôi, chỉ có 3 truyện là người kể chuyện đứng ở góc nhìn bên ngoài để kể lại sự việc: *Con mắt Brion, Giàn giáo, Sợi tóc.* Với hình thức kể chuyện này, nhà văn đã để cho nhân vật của mình kể lại chính cuộc đời của họ nhưng không làm tăng độ tin cậy bởi hầu hết những người kể chuyện đều có vấn đề về tâm lí. Đó là một nhà chính trị độc tài muốn dùng ngòi bút của mình để tiêu diệt người khác (*Lọ mực*), một kẻ điên đã giết hại mẹ của mình (*Con nhện*), một người đang bị chết dần bởi một từ "sách" cắn vào cổ anh ta (*Vết cắn*).

Không xuất hiện những đoạn hội thoại của các nhân vật, các nhân vật của Linda Lê thực sự tự độc thoại trong những cái thế giới kì quái của anh ta. Nhân vật "tôi" trong *Trát đòi* vẫn tự độc thoại về những tội lỗi của bản thân mình, về việc đã giết chết đứa em gái trong căn nhà mà y đang đứng. Thời gian dường như ngưng đọng khi nhân vật "tôi" trở về căn nhà và hàng loạt những câu hỏi "*Ngươi từ đâu đến?*" [4, tr.47], những lời trách móc, những lời dằn vặt của những đồ vật một thời đã từng rất quen thuộc với anh: bàn viết, vệt mực, những cuốn sách, cái ghế, con rối bằng gỗ, những hòn bi đã kéo đến trong đầu anh ta. Tất cả tạo nên một sự "đối thoại giả tưởng" nhưng thật ra

anh ta vẫn độc thoại một mình. Anh ta không thể nào thoát khỏi được cái thế giới kì dị do chính mình tạo ra, một thế giới kì quái chỉ có mình anh.

Xét dưới góc nhìn của văn chương hậu hiện đại, khi con người ta trở nên hoài nghi, chán nản, bất tín trước mọi vấn đề thì việc giao tiếp của con người cũng gặp nhiều trở ngại. Người mẹ trong truyện *Con nhện* vẫn luôn hoài nghi về xã hội này "Nhà nước, ông Thần biến hóa khôn lường và toàn năng bà luôn lo sợ sắp hiện hình và ngay cả một nhân viên hiền lành của các cơ quan xã hội bà cũng cho là một hóa thân" [4, tr.176]. Không bộc lộ những suy nghĩ với đứa con của mình, người mẹ này cũng tự nhốt mình vào một thế giới kì quái với nỗi cô đơn. Không có sự giao tiếp bình thường, bà quay về tìm những sự độc thoại ngay trong chính bản thân mình. Tạo ra những văn bản như một sự độc thoại của các nhân vật phải chăng Linda Lê muốn nói rằng thế giới của thời kì hậu hiện đại đã không còn có sự tiếp xúc, gặp gỡ mà mỗi cá nhân phải tự tạo ra một thế giới riêng cho mình. Ở thế giới đó, không ai có thể lắng nghe họ, không ai có thể hiểu họ để có thể đáp lại những gì họ nghĩ. Điều này làm cho các nhân vật trở nên cô đơn hơn trước cuộc đời.

Có thể nói đặc thù của độc thoại là hình thức giao tiếp một chiều: Chủ đề, bố cục, diễn biến theo mạch nội dung hoàn toàn có thể tuân theo một lôgic định trước của người viết. Các tác phẩm trong tập *Lại chơi với lửa* đã được Linda Lê tạo nên như một cuộc độc thoại kéo dài. Đây là phương thức để truyền đạt tư tưởng, tình cảm nó được xem như một thủ pháp nghệ thuật, nhằm thể hiện chân thực, sống động, nhân cách con người, với những suy nghĩ, tâm tư, tình cảm thường thấy trong xã hội loài người. Tác phẩm bỏ qua những lời đối thoại trực tiếp để đào sâu tính cách, tâm hồn của nhân vật. Điều này làm hoạt động ý thức của nhân vật sinh động hơn, nhân vật được khai thác sâu hơn, chân thực và sống động hơn.

3.2. Sự tham gia của các yếu tố huyền ảo

Trong hoàn cảnh hậu hiện đại, với đặc trưng thể loại là có dung lượng ngắn, truyện ngắn đã có những chuyển biến phù hợp với thực tế hơn so với các thể loại văn học khác. Dựa vào tiêu chí hình thức thể hiện, các nhà nghiên cứu đã chia truyện ngắn hậu hiện đại thành những loại khác nhau. Trong đó truyện ngắn huyền ảo được xem là một thể loại tiêu biểu. Chúng ta không quá lạ lẫm với một Marquez luôn sử dụng các yếu tố huyền ảo trong truyện ngắn của mình. Đó là một ông già với đôi cánh khổng lồ đến trong gió bão, mang lại hạnh phúc cho đôi vợ chồng Pê – la – đô và Ê – li – xen – đa, rồi lại bị đem ra làm trò cười, bị hắt hủi nên một ngày đẹp trời ông đã bay đi. Hay đó là một cái xác của một bà lão biến thành một thiếu nữ xinh đẹp bơi trong làn nước huyền thoại. Có thể nói, trong truyện ngắn hậu hiện đại, việc xuất hiện các yếu tố huyền ảo đã trở thành một phương thức biểu hiện thẩm mĩ đặc thù. Nhằm tạo ra nhiều hiệu ứng thẩm mĩ cũng như cảm quan mới về thực tại, một số các tác phẩm trong *Lại chơi với lửa* của Linda Lê đã sử dụng yếu tố huyền ảo này.

Một số truyện trong *Lại chơi với lửa* mang lại một bầu không khí siêu thực với việc sử dụng yếu tố huyền ảo. Tuy nhiên, giống như nhà nghiên cứu Lê Huy Bắc đã nói: "điểm khác nhau cơ bản giữa huyền ảo hậu hiện đại và huyền ảo cổ điển là ở chỗ yếu tố *ma quái,* yếu tố *kinh dị* bị giảm thiểu một cách tối đa" [1, tr. 23]. Linda Lê cũng đưa các yếu tố huyền ảo vào trong tác phẩm của mình như một yếu tố tự nhiên vốn có với một giọng điệu bình thản như khi nói về những hiện tượng bình thường khác. Chấp nhận yếu tố huyền ảo như một điều sẵn có trong cuộc sống, các nhân vật không hề cảm thấy ngạc nhiên trước sự xuất hiện của cái huyền ảo. Nhân vật người vợ trong truyện *Sợi tóc* đã thấy hiệu quả khi mình sử dụng con búp bê tóc vàng cùng với những phụ trợ của mụ phù thủy để trả miếng cho cái người đã lẻn vào và

phá tan hạnh phúc của nàng. Yếu tố huyền ảo được thể hiện ở đây được tạo ra từ những sự trùng hợp ngẫu nhiên đến kì lạ. Người vợ chú tâm nghĩ đến những người mà nàng nghi là phá hoại hạnh phúc gia đình nàng và sử dụng những thủ thuật mà mụ phù thủy đã dặn. Và sự trùng hợp đã khiến cho nàng ngày càng tin vào cái trò mà mụ phù thủy đã bày ra. Khi nàng cố ý gây ra những vết thương nhẹ thì nhân vật Y ở cùng phòng thí nghiệm của chồng nàng bị đứt tay và suýt mất một ngón. Hành động tiếp theo là nàng găm vào bụng búp bê một lô đinh thì P lại bị ung thư bao tử. Nàng tiếp tục với cái trò rạch người búp bê để cố hạ địch thủ cuối cùng. Nhưng một kết thúc thật bất ngờ, người làm cho nàng tưởng chừng như mất dần hạnh phúc không phải là X, Y hay P mà là chính mẹ ruột của mình. Và những thứ nàng tạo nên đã gậy ra cái chết thảm hại của mẹ mà nàng không hề hay biết. Các yếu tố huyền ảo ở đây được sử dụng một cách rất tự nhiên, bằng một con búp bê với ít chiêu thức của mụ phù thủy mà người ta có thể giết chết đi một mạng người, điều tưởng chừng rất phi lí. Nhưng các nhân vật của Linda Lê lại chấp nhận nó như một lẽ đương nhiên, không chút tò mò.

Các yếu tố huyền ảo xuất hiện khá dày đặc trong các tác phẩm của Linda Lê. Đó sự xuất hiện của một vị khách thoát thai từ những từ ngữ của nhân vật "tôi" vào lúc nửa đêm; bản thảo một tác phẩm mà anh ta ấp ủ bao lâu nay đã bị lửa thiêu rụi ngay hôm trước khi quyết định gửi bản thảo đến nhà xuất bản (*Người khách*); một Brion có đôi mắt màu hồng khiến anh ta lúc nào cũng nhìn cuộc đời này bằng màu hồng đến nỗi gây ra tội ác nhằm muốn nhìn được những màu sắc khác của cuộc sống này (*Con mắt Brion*); một Phénix lại bị chết bởi những vết cắn của sắc (*Vết cắn*); một anh chàng trên con đường tìm đến Cõi Phúc trong *Hòn đảo địa đầu* đã bị đưa đến một vùng đất "đàn ông, đàn bà đều có cùng một diện mạo, không trẻ cũng không già, trông như những mẫu người bằng sáp sản xuất hang loạt" [4, tr.98]…Rất nhiều yếu tố khác lạ

tồn tại trong thế giới văn chương của Linda Lê. Yếu tố huyền ảo đã được Linda Lê sử dụng như một thủ pháp nhằm làm tăng hiệu quả phản ánh hiện thực của tác phẩm. Các yếu tố này tồn tại một cách tự nhiên tạo nên sự tồn tại song trùng của cái thực và cái ảo làm cho các tác phẩm trong *Lại chơi với lửa* thể hiện được những sự đổi mới của truyện ngắn huyền ảo. Các nhân vật chấp nhận các yếu tố siêu nhiên, phi lí một cách thản nhiên và cái huyền ảo đã được bình thường hóa trong văn học hậu hiện đại. Có thể nói trong truyện ngắn hậu hiện đại, các nhà văn chú ý "tối giản việc xây dựng nhân vật kì ảo, tập trung mờ hóa không gian thực - ảo, bình thường hóa các hiện tượng siêu nhiên, kì lạ, đôi khi yếu tố kì ảo không hiển lộ ở bề mặt văn bản mà chìm sâu trong cấu trúc. Các nhà văn hậu hiện đại thong qua đó thể hiện sự hoài nghi, nỗi cô đơn tận cùng, quan niệm phản tín xác và các đại tự sự, vào cõi đời và cõi người song hành với ý thức và nỗ lực cách tân, hiện đại hóa văn học" [8. tr.546].

3.3. Sử dụng các yếu tố nhại và tính liên văn bản

3.3.1. Sử dụng các yếu tố nhại

Tác phẩm văn học có sử dụng các yếu tố nhại đã trở thành kiểu sáng tác phổ biến trong thời hậu hiện đại. Tuy nhiên, kĩ thuật nhại này đã được sử dụng ngay từ chủ nghĩa hiện đại với sự nổi danh của hai bậc thầy văn chương hiện đại, "những người được xem như là đã khai sinh ra lối viết gây ảnh hưởng gần như tuyệt đối ở thế kỉ XX: J. Joyce và F.Kafka" [5, tr.316]. Đối với các tác phẩm văn học, việc sử dụng các yếu tố nhại đã trở thành động lực thúc đẩy sự phát triển của xã hội theo hướng tốt đẹp hơn. Bởi vì theo Lê Huy Bắc: "về bản chất, nhại gắn với tiếng cười để tống tiễn cái xấu, cái ác, chào đón cái thiện, cái tốt đẹp hơn" [5, tr.317].

Yếu tố nhại được sử dụng rất nhiều trong tập truyện ngắn *Lại chơi với lửa*. Thông qua truyện *Vết cắn*, Linda Lê đã thể hiện quan điểm của chị về

nhại văn chương. Nhà văn phải là những người làm chủ ngôn từ, sử dụng ngôn từ như là phương tiện để thể hiện về thế giới này. Nhưng trong *Vết cắn*, nhà văn này đã để cho ngôn từ điều khiển bản thân mình, một từ "sách" đã nhảy lên và cắn vào cổ anh ta. Cũng trong tác phẩm này, Linda Lê cũng thể hiện nhại việc sáng tác của các nhà văn, những sự đạo văn vốn không phải là hiếm trong thời kì hậu hiện đại. Việc sáng tạo văn chương đòi hỏi những sự tìm tòi, những bước đi mới nhưng mỗi khi Phénix ngẫm nghĩ ra một đề tài mới thì có một cuốn sách khác ngăn chặn vì không muốn nhà văn đẻ ra một "thằng bé đẻ non làm em song sinh với nó" [4, tr.62]. Truyện ngắn *Lọ mực* lại nhại một khía cạnh khác của cuộc sống, đó là những con người "cấp trên". Là một con người được coi là "Lãnh Tụ" đáng lẽ ra phải là một con người gương mẫu cho dân chúng đi theo nhưng nhân vật này lại dùng những thủ đoạn để có thể đoạt được những điều mình mong muốn. Một bài diễn văn cũng không thể tự viết cho mình mà phải ra lệnh cho "bé con", điều đó chứng tỏ anh ta chỉ là một con người với cái đầu rỗng tuếch nhưng lại là một người cầm đầu. Những người "Lãnh Tụ" như vậy liệu có xứng đáng?

Xã hội hậu hiện đại hình thành nên chủ nghĩa kĩ trị và điều này trở thành cơ sở cho một xã hội với những con người là những bản sao của nhau. Trong truyện ngắn *Hòn đảo địa đầu*, người kể chuyện xưng "tôi" đã cho thấy một thế giới mà những con người giống hết nhau: "Tôi đã nhận ra cử tọa gồm những con người giống hệt nhau đến độ có thể tưởng họ là song sinh. Đàn ông, đàn bà đều có cùng diện mạo, không trẻ cũng không già, trông như những người mẫu bằng sáp sản xuất hàng loạt" [4, tr.98]. Yếu tố nhại đã được Linda Lê sử dụng với một ẩn ý sâu sắc. Trong xã hội hậu hiện đại, con người không còn là những sinh vật tồn tại với những tâm hồn riêng mà đã trở thành những cỗ máy, được sản xuất một cách hàng loạt, những con người này vô cảm trước những sự biến động của cuộc đời.

Linda Lê đã tự ví mình như người cưỡi ngựa đi giữa hai thế giới, khi "không phải là thịt, cũng chẳng phải cá, là ở lại nơi tờ mờ để khỏi bị xếp loại". Với cảm thức là một con người Việt Nam nhưng sống thu mình trên đất nước Pháp và việc sử dụng ngôn ngữ nào để sáng tác cũng khiến cho cô phải suy nghĩ. Trong truyện ngắn *Trát đòi*, bằng một giọng giễu nhại, cô như một phần bộc lộ về cuộc đời của mình, về con người của mình: "Nó hét lên với tôi, *Ngươi đã lìa bỏ nhà ngươi, đất nước ngươi, ngươi cũng không biết gọi tên những đồ nhỏ nhoi làm ngươi xúc động kia bằng ngôn ngữ của ngươi ngày trước*. Tôi trả lời, *Nhưng ngôn ngữ nào là ngôn ngữ của tôi? Tôi chỉ biết hai ngôn ngữ, những lời ấp úng của tuổi thơ và những chữ rực lửa thiêu đốt tôi mỗi khi viết về nguồn cội mình"* [4, tr.54]. Có thể thấy rằng vấn đề mà Linda Lê muốn hướng tới không chỉ đơn giản là bà muốn lựa chọn ngôn ngữ nào để sáng tác mà là từ bỏ những định kiến, những khái niệm đã xơ xác, mất đi ý nghĩa lành mạnh, tìm kiếm những nội dung mới mẻ cho nhận thức của con người. Đồng thời, Linda Lê mong muốn có thể tồn tại nhờ một ngôn ngữ khác, "đứng trước thách thức của "những người xa lạ kỳ lạ", trước một thế giới mênh mông đa văn hoá, làm thế nào để bản thân mình cũng trở nên rộng lớn, tương cập mà vẫn bình thản trước cái đa diện, đầy xung lực, hỗn năng, uy quyền của những nền văn hoá lớn khác?" [16].

Nhìn thẳng vào vấn đề, xoáy sâu hơn vào những lỗi lầm trong quá khứ để thấy được rằng hiện tại cần tạo nên những điều tốt đẹp hơn. Linda Lê đã sử dụng yếu tố nhại như một phương tiện nghệ thuật biểu đạt hiện thực một cách khách quan, đa chiều hơn.

3.3.2. Tính liên văn bản

Liên văn bản là một thuật ngữ cơ bản trong lý thuyết hậu hiện đại. Nó được xem là một phương tiện dùng để phân tích văn bản văn học đồng thời để xác định cảm quan về thế giới và bản thân con người đương đại, đó là cảm

quan về con người hậu hiện đại. Thuật ngữ này được Kristeva đề xuất lần đầu tiên vào những năm 60 của thế kỉ XX. Theo đó bà cho rằng: "Văn bản không được hình thành từ những ý đồ sáng tác riêng của người cầm bút mà chủ yếu là những văn bản khác đã hiện hữu trước đó; mỗi văn bản là một sự hoán vị của các văn bản, nơi lời nói của các văn bản khác gặp nhau và trung hòa sắc độ của nhau" [8, tr. 353]. Được cụ thể hóa bằng những văn bản dưới hình thức là những bức thư hay nhật kí, dưới những điển cố được dẫn ra trong các văn bản cho ta thấy tính liên văn bản trong tập truyện ngắn *Lại chơi với lửa* của Linda Lê.

Trước hết, tính liên văn bản được thể hiện dưới hình thức các tác phẩm tự chính là những lá thư hoặc là một quyển nhật kí để lại. Trong truyện *Mổ xẻ một ảo tưởng*, nhân vật đã viết một bức thư để hồi đáp lại người bạn sau một thời gian nhận được thư của người bạn và "nghĩ ngợi hồi đáp như thế nào, nhưng ngày lại ngày tôi cứ đẩy lui cái lúc ngồi vào bàn viết cho bạn" [tr.131]. Dưới dạng là một bức thư hồi đáp nhưng nhân vật tôi đã có thể kể về những sự việc đã diễn ra trong cuộc sống của anh ta một cách tự nhiên. Từ công việc, gia đình, kể về người tài xế cùng anh trong suốt các cuộc hành trình, về những người khách du lịch đến với Việt Nam, về những vùng đất ở đất nước mình. Hay trong truyện *Vết cắn*, người ta đã biết được nguyên nhân dẫn đến cái chết của Phénix thông qua một tập nhật kí với những ghi chép cụ thể những ngày cuối cùng của cuộc đời anh ta. Dưới hình thức là những bức thư hay là một quyển nhật kí, nhân vật tự mình kể lại những sự việc liên quan đến chính mình.Với hình thức là những lá thư hay là quyển nhật kí như vậy, những điều riêng tư sâu kín sẽ được nhân vật thổ lộ một cách tự nhiên và nội dung của tác phẩm có thể được kể dàn trải, biến hoá linh hoạt hơn và tạo ấn tượng đậm nét về một cái tôi nhân vật.

Việc sử dụng các điển cố trong các tác phẩm cũng là một hình thức khác biểu thị cho tính liên văn bản trong các tác phẩm của Linda Lê. Bởi vì điển cố được tạo nên bằng nghệ thuật ngôn từ nhằm xây dựng các hình tượng bằng ngôn ngữ. Do đó, nó không có tính trực quan và rất trừu tượng. Chính điều đó đã kích thích sự tưởng tượng và liên tưởng của người đọc. Đằng sau các lớp vỏ từ ngữ là cả một cuộc sống sinh động mà khi tiếp cận đến nó, bằng khả năng tư duy hình tượng cùng sự liên tưởng phong phú và chính xác về các sự vật, hiện tượng, toàn bộ những hình ảnh về cuộc sống liên quan đến điển cố đó được tái hiện lại trong trí óc người đọc. Trong các tác phẩm của Linda Lê ta thấy việc sử dụng các điển cố này rất phổ biến. Các điển cố tựa như: Erinye (có nghĩa là: "trong thần thoại Hy Lạp, ba nữ thần của Phục thù; qua thần thoại La Mã, trở thành các Furia, ba nữ thần hành hạ kẻ ác dưới địa ngục; đem lại cho tiếng Pháp từ furie với hai nghĩa: cơn thịnh nộ, và người đàn bà hung tàn" [4, tr.5]) trong truyện *Con ruồi*, César (có nghĩa là: "Do tên độc tài La Mã Jules César (100-44 tr.CN), trở thành tước hiệu những người kế vị ông, và sau đó có nghĩa hoàng đế" [4, tr.17] trong truyện *Lọ mực*, hàng loạt các điển cố đã được sử dụng ở trong tập truyện ngắn *Lại chơi với lửa* này: Macbeth, Phénix, Phúc âm Ada, bậc Bất Tử… Như vậy khi sử dụng một điển cố tức là nhà văn đã khiến cho người đọc phải liên tưởng đến vấn đề có liên quan và bản thân của điển cố cũng đã từng tồn tại ở một văn bản khác và nhà văn chỉ sử dụng lại như một phương tiện biểu đạt cho ý tưởng của mình. Suy cho cùng liên văn bản được sử dụng một cách có ý thức và mang tính tự giác, đem lại diện mạo mới mẻ cho văn học. Chính yếu tố này làm cho các sáng tác của Linda Lê trở nên gần gũi hơn với cảm quan hậu hiện đại, trong trường nhìn liên văn bản.

Tiểu kết: Bằng những thủ pháp đặc trưng của văn học hậu hiện đại: kết cấu trần thuật đứt đoạn, văn bản trở thành một cuộc độc thoại nội tâm của

nhân vật, sử dụng các yếu tố huyền ảo một cách tự nhiên, chứa đựng tính liên văn bản và sự nhại trong tác phẩm của mình, Linda Lê đã đi sâu vào nội tâm của nhân vật để thấy được bản chất con người hậu hiện đại một cách sâu sắc và toàn diện nhất có thể.

KẾT LUẬN

Sự ra đời của chủ nghĩa hiện đại đóng vai trò không nhỏ trong tiến trình văn học của nhân loại. Với việc phá vỡ các khuôn mẫu đã định hình từ trước, chấp nhận một thực tại đa chiều, hỗn tạp. Các tác phẩm hậu hiện đại là những sự kết hợp của nhiều mảnh vỡ, tồn tại những lối trần thuật hỗn độn, chuyện kể đứt mạch, sử dụng các yếu tố huyền ảo như những điều bình thường, nhìn hiện thực với những sự đổ nát, hoài nghi, bất tín. Văn học hậu hiện đại thực sự đã mang đến một nét khác biệt so với các trào lưu văn học trước trong quá trình đi tìm nguồn cảm hứng cũng như mĩ quan cho các tác phẩm thuộc trào lưu văn học này. Với cảm quan phân tán điểm trung tâm, các nhà văn hậu hiện đại có thể đào sâu những vấn đề của cuộc sống cũng như tâm hồn con người tạo nên một cái nhìn toàn diện và sâu sắc hơn.

Là một tác giả khá thành danh trên văn đàn Pháp, tuy nhiên tác phẩm của Linda Lê lại chưa được phổ biến ở Việt Nam như một số nhà văn ở hải ngoại khác. Thông qua việc nghiên cứu dấu ấn hậu hiện đại trong tập truyện ngắn *Lại chơi với lửa* của chị, chúng tôi thấy được bằng những thủ pháp nghệ thuật độc đáo: cách tổ chức trần thuât, sử dụng các yếu tố nhại và tính liên văn bản, Linda Lê đã chuyển tải được cho người đọc thấy được một thế giới với những nỗi cô đơn, sự lưu đày và cái ác của con người trong một thời đại hậu hiện đại. Đưa những thủ pháp của văn học hậu hiện đại vào các tác phẩm của mình, Linda Lê muốn cho người đọc hiểu thêm về con người, về thế giới này. Để từ đó hiểu thêm những giá trị của cuộc sống đồng thời để con người ta có thể nhìn nhận một cách khách quan về cuộc sống hiện tại và có những lựa chọn riêng cho bản thân mình.

Khám phá *Lại chơi với lửa* của Linda Lê dưới góc nhìn của chủ nghĩa hậu hiện đại là một hướng tiếp cận mới về tập truyện này. Nếu có điều kiện nghiên cứu trở lại, chúng tôi hi vọng sẽ được tiếp cận với *Lại chơi với lửa* trên nhiều phương diện hơn để thấy được cái hay của tác phẩm cũng như khẳng định được tài năng văn chương của nữ nhà văn Pháp gốc Việt này.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lê Huy Bắc (2005), *Truyện ngắn – lí luận tác gia và tác phẩm*, tập 2, NXB Giáo dục, Hà Nội.
2. Lê Bá Hán (chủ biên, 2009), *Từ điển thuật ngữ Văn học*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
3. Đỗ Đức Hiểu (chủ biên, 2004), *Từ điển văn học bộ mới*, NXB Thế giới, Hà Nội.
4. Linda Lê, (Nguyễn Khánh Long dịch) (2010), *Lại chơi với lửa*, NXB Văn học, Hà Nội.
5. Nguyễn Văn Long (chủ biên, 2009), *Văn học Việt Nam sau 1975*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
6. Phương Lựu (chủ biên, 2008), *Lí luận văn học*, tập 3, NXB Đại học Sư Phạm, Hà Nội.
7. Phương Lựu (2011), *Lý thuyết văn học hậu hiện đại*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
8. Nguyễn Thành (chủ biên, 2013), *Văn học hậu hiện đại – Diễn giải và tiếp nhận,* NXB Văn học, Hà Nội.
9. Trần Quang Thái (2011), *Chủ nghĩa hậu hiện đại – Các vấn đề nhận thức luận*, NXB Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh.
10. Trần Thị Thơm, *Con người nổi loạn trong tác phẩm của Linda Lê nhìn từ trường phái phê bình xã hội học,* Tạp chí Khoa học Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh, số 53 ngày 21/11/2013.
11. Trung tâm Văn hoá Đông Tây (Sưu tầm & biên soạn) (2003), *Văn học hậu hiện đại thế giới - Những vấn đề lý thuyết*, Nxb Hội Nhà Văn.
12. T-H-T, *Cái cô đơn mang tên Xuân Diệu,* Tạp chí Thơ số 9/2007, Hà Nội.

Nguồn tài liệu từ Internet:

13. Hà An, *Khi mà nhà phê bình ủng hộ viết về cái ác,I* nguồn: http://www. hcmup.edu.vn
14. Tường An, *Nữ văn sĩ Linda Lê: Viết là một thách đố*, nguồn: http://viet van.vn
15. Lê Thị Vân Anh, Tính *chất nước đôi của chủ thể hậu thuộc địa trong Vu khống của Linda Lê*, nguồn: http://www.tienve.org
16. Đào Tuấn Ảnh, *Quan niệm thực tại và con người của chủ nghĩa hậu hiện đại*, nguồn: http://bookhunterclub.com
17. Trần Văn Công, *Những người xa lạ kì lạ,* nguồn: http://www.tiasang. com.vn
18. Đoàn Ánh Dương, *Viết như là kiến tạo căn cước, trường hợp Linda Lê,* nguồn: http://tonvinhvanhoadoc.vn
19. Nguyễn Thị Hiền (2010), *Con người nổi loạn trong tác phẩm của Linda Lê nhìn từ trường phái phê bình xã hội học*, nguồn: http://tvdt.khoa hoctre.com.vn
20. Lê Hồng Lâm, *Quyền năng của chữ (Đọc Lại chơi với lửa của Linda Lê)*, nguồn: http://nhanam.vn
21. Mai Long, *Linda Lê – tài năng Việt trên văn đàn thế giới*, nguồn: http://www.nguoiduatin.vn
22. Nhã Nam, *Lại chơi với lửa*, nguồn: http://www.nhanam.vn
23. Lã Nguyên, *Văn học Việt Nam trong bước ngoặt chuyển mình*, nguồn: http://www.languyensp.wordpress.com
24. Khánh Phương, *Linda Lê người chọn ngôn ngữ khác*, nguồn: http://www. tiasang.com.vn
25. Hoa Quỳnh, *Đọc Linda Lê quả là niềm hoan lạc*, nguồn: http://the thaovanhoa.vn

26. Như Quỳnh, *Linda Lê: So tài văn chương tại Pháp*, nguồn: http://www.daidoanket.vn
27. Thu Thủy, *Linda Lê – trăn trở Viết và Chết*, nguồn: http://tuanvietnam.vietnamnet.vn
28. Nguyễn Mạnh Tiến, *Hậu hiện đại từ tia nhìn gần*, nguồn: http://www.vanhoahoc.edu.vn